

**BÁO CÁO
THƯỜNG NIÊN**

2023

**CÔNG TY CỔ PHẦN SUPE PHỐT PHÁT VÀ
HÓA CHẤT LÂM THAO**

Khu Phương Lai, thị trấn
Lâm Thao, huyện Lâm Thao,
tỉnh Phú Thọ

MỤC LỤC

I. THÔNG TIN CHUNG	4
1. Thông tin khái quát	4
2. Quá trình hình thành và phát triển	4
3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý....	20
4. Định hướng phát triển.....	22
5. Các rủi ro.....	22
II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH	26
1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh	26
2. Tổ chức và nhân sự.....	28
3. Tình hình đầu tư thực hiện các dự án, đầu tư góp vốn công ty	41
4. Tình hình tài chính	44
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu	45
6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty	46
7. Chính sách liên quan đến người lao động:.....	49
8. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương.....	51
III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	53
1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.....	53
2. Tình hình tài chính	58
3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý.....	59
4. Kế hoạch phát triển trong tương lai	59
5. Giải trình của Ban Tổng giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có).....	60
IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY	61
1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty	61
2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Tổng giám đốc..	62
3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị.....	62
V. QUẢN TRỊ CÔNG TY	65
1. Hội đồng quản trị.....	65
2. Ban Kiểm soát	77
3. Các giao dịch, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Người phụ trách quản trị Công ty và Tổ thư ký	83
VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH	84
1. BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	84
2. Ý KIẾN KIỂM TOÁN	87
BẢNG CÂN ĐỐI TÀI SẢN	84
BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH	86
BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ	87

DANH MỤC BẢNG BIỂU, SƠ ĐỒ

Bảng số 1: Cơ cấu doanh thu theo sản phẩm năm 2022-2023.....	28
Bảng số 2: Cơ cấu lợi nhuận năm 2022-2023.....	28
Bảng số 3: Cơ cấu chi phí năm 2022-2023.....	29
Bảng số 4: Danh sách thành viên Ban Điều hành năm 2023.....	28
Bảng số 5: Cơ cấu lao động của Công ty (tính đến ngày 11/03/2024).....	37
Bảng số 6: Tình hình tài chính của Công ty năm 2022 – 2023.....	41
Bảng số 7: Tình hình tài chính chủ yếu của Công ty năm 2022-2023.....	45
Bảng số 8: Tình hình cổ đông tại thời điểm 05/03/2024.....	46
Bảng số 9: Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên tại thời điểm 05/03/2024 ...	49
Bảng số 10: Mức lương trung bình đối với người lao động.....	46
Bảng số 11: Tình hình tài sản của Công ty năm 2022-2023.....	58
Bảng số 12: Tình hình nợ phải trả của Công ty năm 2022-2023.....	58
Bảng số 13: Thành viên Hội đồng quản trị.....	65
Bảng số 14: Các Quyết nghị của Hội đồng quản trị.....	66
Bảng số 15: Danh sách thành viên Ban Kiểm soát.....	77
Bảng số 16: Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Người phụ trách quản trị Công ty; Tổ thư ký năm 2023.....	83

TRỞ THÀNH DOANH NGHIỆP SẢN XUẤT,
CUNG ỨNG PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT HÀNG
ĐẦU TẠI VIỆT NAM; SẢN PHẨM PHỤC VỤ
TRONG NƯỚC VÀ XUẤT KHẨU; GÓP PHẦN
TÍCH CỰC VÀO SỰ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG
CỦA NỀN NÔNG NGHIỆP VÀ KINH TẾ ĐẤT
NƯỚC

**CHIẾN LƯỢC PHÁT
TRIỂN**

PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG CÙNG CỘNG ĐỒNG
XÃ HỘI VÀ THÂN THIỆN VỚI MÔI TRƯỜNG

GIÁ TRỊ CỐT LÕI

DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT

QĐ	:	Quyết định
UBND	:	Ủy ban nhân dân
DTT	:	Doanh thu thuần
TSCĐ	:	Tài sản cố định
BCTC	:	Báo cáo tài chính
HĐQT	:	Hội đồng quản trị
BKS	:	Ban Kiểm soát
ĐHĐCĐ	:	Đại hội đồng cổ đông
TTK	:	Tổ Thư ký
LAFCHEMCO/LAS	:	Công ty Cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao
SXKD	:	Sản xuất kinh doanh
LN	:	Lợi nhuận
CBNV	:	Cán bộ nhân viên

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN SUPE PHỐT PHÁT VÀ HÓA CHẤT LÂM THAO**
- Tên tiếng Anh: Lam Thao Fertilizers and Chemicals joint stock Company
- Tên viết tắt: LAFCHEMCO
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 2600108471 do Sở KH&ĐT Tỉnh Phú Thọ cấp lần đầu ngày 29/12/2009, thay đổi lần thứ 09 ngày 02/11/2020.
- Vốn điều lệ theo đăng ký kinh doanh: 1.128.564.000.000 đồng (*bằng chữ: Một nghìn một trăm hai mươi tám tỷ, năm trăm sáu mươi tư triệu đồng*)
- Vốn điều lệ thực góp: 1.128.564.000.000 đồng
- Địa chỉ trụ sở chính: Khu Phương Lai, thị trấn Lâm Thao, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ
- Đại diện pháp luật Công ty: **Ông Phạm Thanh Tùng** - Tổng giám đốc
- Điện thoại: 0210.3825139
- Fax: 0210.3825126
- Website: <https://supelamthao.vn/>
- Mã cổ phiếu: LAS
- Sàn giao dịch: HNX

2. Quá trình hình thành và phát triển

2.1. Quá trình hình thành và phát triển

Ngày 24 tháng 06 năm 1962, Nhà máy Supe Phốt phát Lâm Thao đã cắt băng khánh thành và chính thức đi vào sản xuất. Công suất ban đầu của nhà máy là 40.000 tấn axit sunfuric/năm và 100.000 tấn supe lân/năm.

Từ năm 1973 đến năm 1974: Công ty đã cải tạo, mở rộng nâng công suất của thiết kế sản xuất Axit Sunfuric từ 40.000 tấn/năm lên 60.000 tấn/năm; Supe lân từ 100.000 tấn/năm lên 175.000 tấn/năm.

Từ năm 1980 đến năm 1984: Công ty đầu tư xây dựng thêm một dây chuyền sản xuất Axit sunfuric (số 2) công suất 120.000 tấn/năm và một dây chuyền sản xuất Supe Lân (số 2) công suất 200.000 tấn/năm.

Năm 1985: Công ty nghiên cứu, sản xuất thử thành công phân bón hỗn hợp NPK.

Năm 1998: Công ty xây dựng một dây chuyền sản xuất phân bón hỗn hợp NPK công suất 10.000 tấn/năm.

Từ năm 1988 đến năm 1994: Đầu tư chiều sâu, phát huy năng lực của các dây chuyền sản xuất đưa công suất lên 500.000 tấn supe lân/năm.

Từ năm 1999 đến năm 2004: Đầu tư xây dựng thêm 01 dây chuyền sản xuất Axít sunfuaric số 3, công suất 40.000 tấn/năm theo công nghệ tiếp xúc kép, hấp thụ 2 lần. Đồng thời, cải tạo mở rộng nâng công suất xí nghiệp Supe 2 lên 450.000 tấn supe lân/năm, đưa tổng sản lượng supe lân lên 750.000 tấn/năm; sản lượng Axít sunfuric lên 250.000 tấn/năm.

Từ năm 1999 đến 2000: Đầu tư xây dựng dây chuyền sản xuất phân hỗn hợp NPK (XN NPK số 1) công suất 150.000 tấn/năm.

Năm 2002: Đầu tư tiếp dây chuyền sản xuất NPK số 2, thiết bị hiện đại có sấy, cấp liệu, đóng bao tự động công suất 150.000 tấn/năm.

Năm 2003: Đầu tư xây dựng dây chuyền sản xuất phân hỗn hợp NPK công suất 150.000 tấn/năm tại Xí nghiệp Phân bón và Hóa chất Hải Dương (Chi nhánh của Công ty tại Cẩm Giàng, Hải Dương) và đầu tư cải tạo chuyển đổi dây chuyền Axít 2 từ công nghệ đốt quặng Pirit sang đốt bằng nguyên liệu lưu huỳnh với công nghệ hiện đại, chấm dứt hoàn toàn việc thải xỉ pirit ra môi trường.

Từ năm 2004 đến 2005: Tập trung đầu tư, ứng dụng những tiến bộ khoa học vào phục vụ sản xuất, nghiên cứu thêm các sản phẩm mới. Công ty đầu tư cải tạo, nâng công suất dây chuyền NPK 100.000 tấn/năm lên 150.000 tấn/năm (số 3) có sấy, đóng bao tự động, đưa tổng công suất NPK của Công ty lên 600.000 tấn/năm, Đầu tư xây dựng 4 dây chuyền đóng bao Supe Lân tự động, công suất 690.000 tấn/năm, Đầu tư xây dựng xưởng phát điện từ hơi nhiệt thừa công suất 3 Mw.

Năm 2010: Đầu tư xây dựng dây chuyền sản xuất Phân Lân nung chảy 300.000 tấn/năm.

Ngày 01 tháng 01 năm 2010, Công ty chính thức đi vào hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần.

Ngày 01 tháng 3 năm 2012, cổ phiếu của Công ty Cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao chính thức được giao dịch trên sàn giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX).

Từ ngày 01 tháng 11 năm 2012, Cổ phiếu của Công ty được chọn vào chỉ số HNX30, nhóm cổ phiếu có tính thanh khoản cao và vốn hóa thị trường lớn.

Trong năm 2012, Công ty kỷ niệm 50 năm ngày bước vào sản xuất

(24/6/1962 - 24/6/2012). Nhân dịp này, Đảng, nhà nước tặng thưởng cho Công ty Huân chương lao động hạng nhất lần thứ 2.

Ngày 14 tháng 11 năm 2012, sản phẩm Supe lân và Lân nung chảy của Công ty vinh dự là hai trong 56 sản phẩm xứng đáng nhất, đại diện cho 300 sản phẩm đạt đỉnh cao về các tiêu chí kỹ thuật, kinh tế, xã hội và môi trường được Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn trao tặng giải thưởng "Bông lúa vàng" lần thứ nhất. Đây là sự khẳng định, ghi nhận của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn với các sản phẩm góp phần xứng đáng vào sự nghiệp phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn.

Ngày 10 tháng 12 năm 2012, Đoàn đại biểu cấp cao Đảng và Nhà nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào do đồng chí A - Xang Lao - Ly, ủy viên Bộ chính trị, Phó Thủ tướng Chính phủ dẫn đầu đến thăm và làm việc tại Công ty.

Trong nhiều năm liền, Công ty được Tập đoàn Hóa chất Việt Nam tặng giải thưởng "Doanh nghiệp có doanh thu và lợi nhuận cao nhất Tập đoàn Hóa chất Việt Nam", được Thủ tướng Chính phủ tặng cờ "Đơn vị dẫn đầu phong trào thi đua", Sản phẩm Supe Lân Lâm Thao được bình chọn, tặng danh hiệu "Hàng Việt Nam được người tiêu dùng yêu thích".

Trong năm 2015, Công ty là một trong những doanh nghiệp vinh dự nhận cờ "Đơn vị xuất sắc trong phong trào thi đua năm 2015" của Chính phủ; được Tập đoàn Hóa chất Việt Nam tặng giải thưởng "Doanh nghiệp có Doanh thu và Lợi nhuận cao nhất Tập đoàn Hóa chất Việt Nam năm 2015" và nhận Giải thưởng Bông lúa vàng lần II - 2015 do Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tuyên dương, đây là giải thưởng Doanh nghiệp vì nhà nông, tôn vinh những đóng góp tích cực của các doanh nghiệp trong việc hỗ trợ nông dân phát triển sản xuất và xây dựng nông thôn mới.

Tháng 11 năm 2015, Tổng Hội Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam phối hợp Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức lễ tôn vinh Công ty Cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao là "Thương hiệu Vàng Nông nghiệp Việt Nam 2015".

Năm 2016, để tạo đà phát triển ổn định bền vững và tăng sức cạnh tranh trên thị trường tiêu thụ sản phẩm trong hiện tại và các năm tiếp theo, Công ty quyết định đầu tư xây dựng thêm 01 dây chuyền sản xuất NPK hàm lượng cao (NPK số 4), với công suất thiết kế 150.000 tấn/năm, tổng mức đầu tư dự án hơn 258 tỷ đồng, tổng thời gian thực hiện dự án là 465 ngày. Đây là dự án có quy mô, vốn đầu tư lớn, có khả năng đáp ứng tốt nhu cầu, thị hiếu tiêu dùng sản phẩm phân bón có hàm lượng dinh dưỡng cao của bà con nông dân trong giai đoạn hiện nay.

Năm 2017, Công ty Cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao vinh dự được Tập đoàn Hóa chất Việt Nam tặng Cờ "Đơn vị xuất sắc trong phong trào thi

đua năm 2017” và các Danh hiệu “Đơn vị có Doanh thu, lợi nhuận thuộc top cao nhất Tập đoàn năm 2017”.

Năm 2018, Công ty Cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao vinh dự được Tập đoàn Hóa chất Việt Nam tặng Cờ “Đơn vị xuất sắc trong phong trào thi đua năm 2018” và các Danh hiệu “Đơn vị có Doanh thu cao năm 2018”.

Ngày 15 tháng 01 năm 2020, Công ty được Báo Phú Thọ vinh danh vì đã có nhiều đóng góp tích cực và đồng hành liên tục với Báo Phú Thọ trong các hoạt động chuyên môn và công tác An sinh xã hội giai đoạn 2015-2020; đồng thời Công ty được Báo Phú Thọ tặng Giấy khen vì đã có thành tích xuất sắc trong công tác phối hợp tuyên truyền.

Ngày 27 tháng 02 năm 2020, Công ty tổ chức nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng 2 Dự án mới tại Xí nghiệp A xít: “Đầu tư cải tạo, nâng cấp công đoạn nấu chảy lưu huỳnh, công suất 100.000 tấn/năm” và Dự án “Đầu tư cải tạo tháp sấy không khí”.

Đến tháng 12 năm 2020, Công ty đã nghiên cứu và sản xuất thành công các sản phẩm mới đó là Phân hữu cơ khoáng và bộ sản phẩm NPK-S hàm lượng cao thế hệ mới; đồng thời, triển khai thử nghiệm thành công Tem thông minh gắn mã QR code trên sản phẩm phân bón;

Đến tháng 01 tháng 2022, Công ty tổ chức ra mắt thị trường sản phẩm phân bón mới Supe lân vi sinh Lâm Thao. Đây là sự kết hợp giữa phân bón vô cơ và vi sinh vật có ích, tạo ra sản phẩm Supe lân vi sinh với nhiều ưu điểm vượt trội, đột phá trong dòng sản phẩm mới, phù hợp với yêu cầu tái cơ cấu ngành nông nghiệp, phát triển nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp xanh.

Ngày 02 tháng 2 năm 2023, Công ty ra mắt 6 loại phân bón mới, hứa hẹn tạo sự đột phá với ngành nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp xanh. Với việc ra mắt các sản phẩm mới NPK-S vi sinh Lâm Thao và Hữu cơ khoáng vi sinh Lâm Thao năm 2023 cùng các sản phẩm mới trước đó, Công ty đã tạo ra bộ sản phẩm mới hoàn chỉnh có bổ sung các chủng vi sinh vật hữu ích với nhiều ưu điểm nổi bật, phát huy vai trò đột phá của Công ty trên bước đường phát triển các sản phẩm mới nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của bà con nông dân trong sản xuất nông nghiệp và tiếp tục có thêm các bước tiến mới phù hợp với yêu cầu tái cơ cấu ngành nông nghiệp, phát triển nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp xanh.

Một số sự kiện nổi bật năm 2023

CÁC SỰ KIỆN NỔI BẬT NĂM 2023 CỦA CÔNG TY CP SUPE PHỐT PHÁT VÀ HÓA CHẤT LÂM THAO

Năm 2023 là năm ghi dấu sự chuyển mình mạnh mẽ của Công ty cổ phần Supe Phốt phát và Hoá chất Lâm Thao trên hành trình hơn 60 năm xây dựng và phát triển. nỗ lực, trí tuệ, tâm huyết cùng sự đổi mới, sáng tạo không ngừng của tập thể Ban lãnh đạo, cán bộ và người lao động đã giúp công ty vượt qua khó khăn, thách thức, đạt được kết quả toàn diện với nhiều sự kiện, dấu ấn nổi bật.

1. Đẩy mạnh đổi mới công tác quản trị sản xuất

Năm 2023, Công ty tiếp tục nghiên cứu, cho ra thị trường 6 sản phẩm phân bón chứa vi sinh, là năm thứ 3 liên tiếp ra mắt sản phẩm mới, khẳng định vai trò tiên phong trong sản xuất phân bón theo hướng phát triển nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp xanh. Đặc biệt, trong năm 2023, Công ty đã tổ chức ra mắt sản phẩm mới tại các tỉnh phía Nam, được đông đảo khách hàng và bà con nông dân đón nhận, đánh giá cao. Supe Lâm Thao đã thành công trong việc xử lý chống kết khối sản phẩm phân bón, lần đầu tiên thực hiện xuất bán thẳng 100% các sản phẩm phân bón thúc và bón lót; cải tiến nâng cao độ tan rã nhanh cho phân bón thúc; góp phần nâng cao chất lượng, hạ giá thành sản phẩm, tiết kiệm các chi phí.

Cùng với đó, công ty tiếp tục đại tu một số dây chuyền sản xuất; duy trì chất lượng các sản phẩm truyền thống. Chú trọng chất lượng, cải tiến mẫu mã bao bì sản phẩm, Công ty đã thay đổi chất liệu và cải tiến mẫu bao bì phân bón chủ lực là Supe lân, NPK-S*M1 5-10-3+8S. Qua đó đáp ứng thị hiếu của người tiêu dùng, nâng cao giá trị thương hiệu “3 nhánh lá cọ xanh” trong thị trường phân bón.



2. Nâng cao hiệu quả công tác quản trị kinh doanh

Xây dựng chính sách giá bán sản phẩm ổn định, quan tâm công tác tri ân khách hàng. Năm 2023, thị trường phân bón trong nước và thế giới diễn biến phức tạp, khó lường, Công ty đã kiên định điều hành chính sách giá bán sản phẩm ổn định, đảm bảo hài hoà lợi ích Nhà sản xuất - Nhà Phân phối - Người tiêu dùng. Tổ chức cho các Nhà phân phối và đơn vị mua chậm trả sản phẩm phân bón đi thăm quan, học tập tại Australia và Trung Quốc; triển khai xúc tiến thương mại với các đối tác nước ngoài như: Đài Loan (Trung Quốc), Braxin; Công ty tích cực mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm trong nước và trên thế giới. Liên tục tổ chức các

chương trình khuyến mại “Cơ hội trúng thưởng vàng khi mua sản phẩm phân bón Lâm Thao” và “Cơ hội trúng thưởng tiền khi mua sản phẩm phân bón Lâm Thao” cho người tiêu dùng cả nước.

Công tác tài chính của Công ty ngày càng ổn định và lành mạnh, các chỉ số tài chính đều được cải thiện, chi phí tài chính của năm 2023 chỉ bằng 95% của năm 2022, thu nhập tài chính tăng 10,2% so với cùng kỳ.

3. Chú trọng công tác đảm bảo an toàn, bảo vệ môi trường

Xác định "sản xuất kinh doanh phải gắn liền bảo vệ môi trường", Công ty đã tập trung các nguồn lực, đầu tư nhiều dự án như: hệ thống quan trắc khí thải tự động, hệ thống xử lý thu hồi 100% nguồn nước thải để tái sử dụng. Quản lý chặt chẽ công tác an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ, tổ chức thành công “Diễn tập ứng phó sự cố hóa chất - Phòng chống cháy nổ; ứng phó sự cố môi trường năm 2023”, ra mắt Chi hội bảo vệ Thiên nhiên và Môi trường của Công ty.

Tổ chức nhiều đợt trồng cây xanh, tạo cảnh quan môi trường tại Công ty, đặc biệt đã trồng 600 cây xanh tại Khu di tích lịch sử Đền Hùng và Khu di tích K9 Đá Chông.

4. Tăng cường quản trị nhân lực, không ngừng nâng cao đời sống vật chất tinh thần cho người lao động.

Trong năm, công ty đã cải tạo, nâng cấp, làm mới “5 Nhà”: Nhà ăn ca, nhà tắm, nhà thay quần áo, nhà vệ sinh, nhà tập thể cho người lao động với tiện nghi, trang thiết bị đầy đủ. Chuyển đổi thành công phương thức phục vụ bữa ăn ca cho người lao động theo hình thức tự chọn; tăng giá trị suất ăn ca từ 22.000 đồng/suất lên 25.000 đồng/suất. Trang bị hệ thống thiết bị âm thanh và sản xuất chương trình cập nhật thông tin hàng ngày, chúc mừng sinh nhật tại các bữa ăn ca tạo không khí phấn khởi, thoải mái cho người lao động.



Năm 2023, công ty đã tổ chức thành công 05 chuyến du lịch cho gần 1.000 người lao động tại Sầm Sơn, Thanh Hóa; tổ chức nhiều sự kiện nhân các ngày kỷ niệm 8/3, 20/10, tặng áo dài truyền thống (năm thứ 2) cho nữ công nhân lao động.

Qua đó thể hiện sự quan tâm, chăm lo chu đáo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động của Ban Lãnh đạo Công ty, giúp người lao động thêm gắn bó và nỗ lực cống hiến vì sự phát triển bền vững của Công ty. Trong năm, đã có 229 sáng kiến cải tiến kỹ thuật của cán bộ, người lao động được Hội đồng sáng kiến Công ty công nhận.



5. Tích cực tham gia công tác an sinh xã hội.

Năm 2023, công ty cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao đã tích cực tham gia các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, uống nước nhớ nguồn, an sinh xã hội và hướng tới cộng đồng như: đóng góp quỹ An sinh xã hội Tập đoàn Hoá chất Việt Nam, Phụng dưỡng Mẹ Việt Nam Anh hùng, tặng quà các thương, bệnh binh, ủng hộ nạn nhân chất độc da cam, giúp đỡ người nghèo, ủng hộ đồng bào bị thiên tai, lũ lụt.





Công ty đã ủng hộ kinh phí xây 10 căn nhà đại đoàn kết cho người nghèo thông qua Mặt trận Tổ quốc tỉnh Phú Thọ, hỗ trợ chương trình xây căn nhà cấp ủy của Ban Tổ chức Tỉnh ủy Phú Thọ, chung tay cùng địa phương (huyện Lâm Thao, các xã, thị trấn xung quanh) thực hiện công tác đảm bảo vệ sinh môi trường; sửa chữa, xây mới Nhà văn hóa khu dân cư; xây dựng đô thị văn minh... Tổng số tiền ủng hộ cho các hoạt động này là 2,8 tỷ đồng.



6. Phong trào văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao có bước tiến rõ rệt

Công ty đã tham gia và đạt nhiều thành tích cao tại các hội thi, hội diễn. Tiêu biểu như chung kết Hội thao Công nhân viên chức lao động năm 2023 do Công đoàn Công nghiệp Hoá chất Việt Nam tổ chức tại thành phố Đà Nẵng; Đoàn nghệ thuật của Công ty vinh dự đại diện cho các đơn vị trong Tập đoàn Hoá chất Việt Nam tham dự Hội diễn nghệ thuật chào mừng kỷ niệm 5 năm Ngày thành lập Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp, đạt 1 giải Bạc và 2 giải Đồng.

Đồng hành cùng chương trình “Nhà nông tự tình”, Liên hoan nghệ thuật quần chúng Công an Nhân dân lần thứ XII. Phong trào văn hoá văn nghệ, thể dục thể thao phát triển mạnh mẽ tạo sân chơi bổ ích, thiết thực để người lao động được giao lưu học hỏi, nâng cao đời sống văn hóa tinh thần, thúc đẩy sản xuất kinh doanh phát triển; khẳng định văn hoá của doanh nghiệp.



7. Hoàn thành việc chuyển giao Đảng bộ Công ty về Đảng bộ Tập đoàn Hóa chất Việt Nam, trực thuộc Đảng bộ Khối doanh nghiệp Trung ương, củng cố phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể

Thực hiện Quyết định của Ban Tổ chức Trung ương, sự chỉ đạo của Tỉnh ủy Phú Thọ và Đảng ủy Khối Doanh nghiệp Trung ương, năm 2023, Công ty hoàn thành chuyển giao Đảng bộ Công ty về Đảng bộ Tập đoàn Hóa chất Việt Nam, trực thuộc Đảng bộ Khối doanh nghiệp Trung ương, qua đó nhằm nâng cao năng lực và sự thống nhất lãnh đạo của Đảng trong tình hình mới.

Tiếp đó là hoàn thành chuyển giao Hội Cựu Chiến binh Công ty, Đoàn Thanh niên Công ty về Hội Cựu Chiến binh, Đoàn Thanh niên Tập đoàn Hoá chất Việt Nam. Trong năm, đã tổ chức thành công Đại hội Công đoàn Công ty lần thứ XXVII nhiệm kỳ 2023-2028, Đại hội đại biểu Đoàn Thanh niên công sản Hồ Chí Minh Công ty lần thứ XXVII, nhiệm kỳ 2023-2027. Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ Công ty, các tổ chức đoàn thể ngày càng phát triển vững mạnh, tạo môi trường làm việc thân thiện, phát huy các phong trào thi đua lao động sáng tạo của người lao động, đáp ứng yêu cầu hiện đại hoá Công ty.







8. Tiếp tục khẳng định thương hiệu qua nhiều danh hiệu, phần thưởng

Công ty được trao tặng danh hiệu “Doanh nghiệp tiêu biểu tỉnh Phú Thọ năm 2023 trong lĩnh vực sản xuất, góp phần chuyển đổi cơ cấu công nghiệp, tăng giá trị hàng xuất khẩu và tăng thu ngân sách tỉnh” tại chương trình gặp mặt doanh nghiệp, doanh nhân tiêu biểu năm 2023 do UBND tỉnh Phú Thọ tổ chức; được vinh danh "Top 5 Thương hiệu tiêu biểu châu Á - Thái Bình Dương" và "Sản phẩm; dịch vụ tiêu biểu châu Á - Thái Bình Dương" do Ban biên tập Tạp Chí Kinh tế châu Á - Thái Bình Dương cùng các tổ chức trong nước và quốc tế uy tín phối hợp tổ chức tại TP Hồ Chí Minh. Một công trình nghiên cứu được vinh danh trong Sách vàng sáng tạo Việt Năm 2023. Tổng kết năm 2023, Công ty đề nghị Tập đoàn Hóa chất Việt Nam, Ủy ban quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp tặng cờ “Đơn vị xuất sắc”; đề nghị UBND tỉnh Phú Thọ khen thưởng vì thành tích xuất sắc trong phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc.

9. Năm 2023, Công ty tiếp tục nhận được sự quan tâm chỉ đạo, tạo điều kiện của Tập đoàn Hóa chất Việt Nam và của tỉnh Phú Thọ

Các chương trình kiểm tra, giám sát, ra mắt sản phẩm mới; các Đại hội, Hội nghị quan trọng của công ty luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo, động viên của đồng chí Nguyễn Phú Cường - Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng Thành viên Tập đoàn; đồng chí Phùng Quang Hiệp - Tổng giám đốc Tập đoàn. Trong năm, đồng chí Bùi Minh Châu, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy,

Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh, Trưởng đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Phú Thọ cùng đoàn công tác của tỉnh và huyện Lâm Thao cũng đã về thăm, làm việc tại Công ty. Các chương trình tiếp xúc, trao đổi, làm việc của lãnh đạo Tập đoàn với lãnh đạo tỉnh Phú Thọ đã tạo sự gắn kết, thống nhất trong quan điểm chỉ đạo đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Trong năm, công ty cũng đã tổ chức chương trình giao lưu “Gặp gỡ mùa thu”, tiếp tục nhận được sự phối hợp, ủng hộ của lãnh đạo huyện Lâm Thao và các xã, thị trấn trên địa bàn.

10. Với những nỗ lực, trí tuệ, tâm huyết cùng sự đổi mới, sáng tạo không ngừng của tập thể lãnh đạo, cán bộ và người lao động, các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh của Công ty đều đạt kết quả cao, chứng minh cho hiệu quả của chiến lược phát triển phù hợp và đúng hướng. Năm 2023, Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ năm 2023 là: 3.440,29 tỷ đồng bằng 110 % so với kế hoạch và tăng 284,58 tỷ đồng tương ứng mức tăng 9,01 % so với năm 2022. Lợi nhuận trước thuế năm 2023 là: 186,31 tỷ đồng bằng 155,26 % so với kế hoạch tăng 67,15 tỷ đồng tương ứng mức tăng 56,35 % so với năm 2022. Doanh thu từ hoạt động tài chính vẫn đạt mức cao, năm 2023 là: 14,39 tỷ tăng 1,33 tỷ đồng tương ứng mức tăng **10,16** % so với năm 2022 trong khi chi phí hoạt động tài chính là: 20,43 tỷ giảm 1,07 tỷ tương ứng mức giảm 5,01% so với năm 2022; Thu nhập bình quân của người lao động đạt trên 14 triệu đồng/người/tháng.

Những dấu ấn, thành tích nổi bật năm 2023 là động lực để toàn thể cán bộ, người lao động Công ty cổ phần Supe Phốt phát và hóa chất Lâm Thao tiếp tục cống hiến trí tuệ, tâm huyết, không ngừng đổi mới, sáng tạo, nỗ lực, phấn đấu hoàn thành toàn diện kế hoạch sản xuất kinh doanh những năm tiếp theo, đưa Công ty ngày càng phát triển, giữ vững vai trò tiên phong trong ngành sản xuất phân bón Việt Nam, đóng góp tích cực cho sự phát triển kinh tế xã hội của đất nước và tỉnh Phú Thọ.


Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

Ngành nghề kinh doanh chính của Công ty:

- Sản xuất và kinh doanh phân bón, hóa chất, điện, nước, xăng dầu mỡ.
- Thiết kế xây dựng các công trình; thiết kế, chế tạo, lắp đặt các thiết bị, dây chuyền sản xuất hóa chất.
- Kinh doanh khách sạn, nhà hàng.
- Kinh doanh các ngành nghề khác theo quy định của pháp luật cho phép.

Địa bàn kinh doanh: Rộng khắp các vùng miền trong cả nước, hầu hết các tỉnh đều có đại lý kinh doanh phân phối sản phẩm của Công ty.


3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý


 **Công ty mẹ:** Tập đoàn Hóa chất Việt Nam

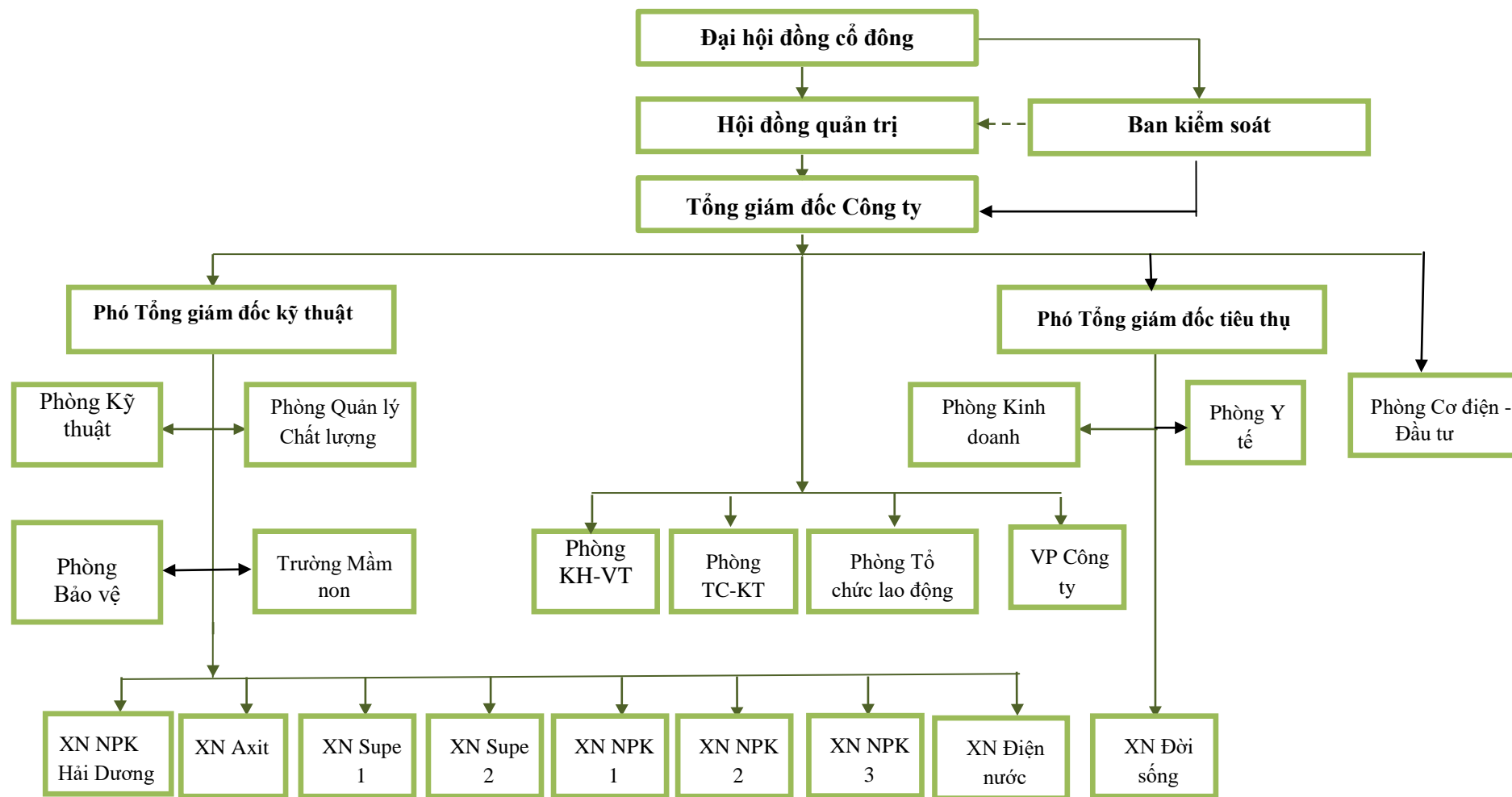
- Địa chỉ: Số 1A Tràng Tiền, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
- Quyết định thành lập: 953/QĐ-TTg ngày 23/06/2010 của Thủ tướng Chính phủ
- Số cổ phần sở hữu: 78.791.985 cổ phần
- Tỷ lệ sở hữu: 69,82% vốn điều lệ.

 **Các công ty liên kết:**

- Công ty Cổ phần Bao bì và Thương mại Lâm Thao
 - Giấy CNĐKKD số 1803000420 đăng ký lần đầu ngày 25/07/2006 và thay đổi lần thứ 5 ngày 06/09/2021 do Sở KH&ĐT tỉnh Phú Thọ cấp;
 - Vốn điều lệ đăng ký: 14.500.000.000 đồng;
 - Địa chỉ: Thị trấn Lâm Thao, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ
 - Hoạt động kinh doanh chính: Sản xuất và kinh doanh bao bì;
 - Vốn góp của LAFCHEMCO: 4.350.000.000 đồng, chiếm 30% vốn điều lệ.
Số cổ phần: 435.000 Cổ phần.
- Công ty Cổ phần Cơ khí Supe Lâm Thao
 - Giấy Chứng nhận Đăng ký kinh doanh số 2600398844 đăng ký lần đầu ngày 14/08/2007 và thay đổi lần 4 ngày 04/03/2022 do Sở KH&ĐT tỉnh Phú Thọ cấp;
 - Vốn điều lệ đăng ký: 12.470.000.000 đồng;
 - Địa chỉ: Thị trấn Lâm Thao, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ
 - Hoạt động kinh doanh chính: Gia công, sửa chữa cơ khí
 - Vốn góp của LAFCHEMCO: 3.616.300.000 đồng, chiếm 29% vốn điều lệ;
Số cổ phần: 361.630 Cổ phần.

 **Mô hình quản trị:** Tập trung có phân cấp quản lý cho các Xí nghiệp trực thuộc.

 **Cơ cấu bộ máy quản lý:** Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc, các phòng ban chức năng tham mưu giúp việc, các Xí nghiệp sản xuất và phục vụ sản xuất./.



4. Định hướng phát triển

Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

Giữ vững và phát triển các sản phẩm truyền thống, nghiên cứu ứng dụng khoa học kỹ thuật tiên tiến, hiện đại phát triển sản phẩm mới phù hợp với xu thế mới, phục vụ nông nghiệp, công nghiệp; tiếp tục mở rộng, đầu tư và phát triển các ngành nghề sản xuất kinh doanh khác mà Công ty đang có lợi thế. Công ty không ngừng đầu tư về mọi mặt để tăng sức cạnh tranh trong sản xuất kinh doanh, tạo đà và thế cho sự phát triển ổn định lâu dài và vững chắc, tối đa hóa lợi nhuận, đảm bảo quyền lợi hợp pháp cho cổ đông, làm tròn nghĩa vụ đối với Nhà nước.

Chiến lược phát triển trung và dài hạn của Công ty:

Là nhà sản xuất, cung ứng phân bón và hóa chất lớn tại Việt Nam, sản phẩm phục vụ cho sản xuất nông nghiệp.

- Đa dạng đủ bộ sản phẩm (vô cơ, hữu cơ khoáng, phân bón có chứa vi sinh vật...) phù hợp nhu cầu thị trường...

- Củng cố và nâng cao sản lượng đi đôi với chất lượng sản phẩm thông qua việc sử dụng công nghệ tiên tiến, an toàn sức khỏe và thân thiện môi trường. Đầu tư xây dựng dây chuyền sản xuất SOP công suất 20.000 tấn/năm nhằm đa dạng hóa sản phẩm, phát triển thương hiệu Công ty.

- Tổ chức triển khai công tác thị trường và tiêu thụ sản phẩm: mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm phân bón NPK hàm lượng dinh dưỡng cao, phân Hữu cơ khoáng, phân bón chứa vi sinh vật... ở các khu vực miền Trung, Tây Nguyên, miền Nam, từng bước triển khai xúc tiến xuất khẩu trực tiếp phân bón

- Tiếp tục duy trì và phát triển nghiên cứu xây dựng mô hình mới và phù hợp với hoạt động công ty và xã hội phát triển.

Các mục tiêu phát triển bền vững:

- Là doanh nghiệp văn hóa và có trách nhiệm xã hội cao.

- Cải thiện môi trường làm việc và môi trường sống tại Công ty và trên các địa bàn xung quanh Công ty.

- Công ty đầu tư nâng cấp và cải tạo các khu thể thao, vui chơi giải trí, có trách nhiệm với đời sống cộng đồng tại địa phương.

5. Các rủi ro

5.1. Rủi ro về kinh tế

Năm 2023, kinh tế thế giới tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, hầu hết các nền kinh tế trên thế giới đều có mức tăng trưởng thấp hơn kỳ vọng do tổng cầu

suy giảm; lạm phát đã hạ nhiệt nhưng vẫn ở mức cao; chính sách tiền tệ thắt chặt, nợ công thế giới đã tăng lên mức kỷ lục, xung đột quân sự giữa Nga và U-crai-na; Tác động đa chiều từ cuộc xung đột Hamas- Israel, bất ổn địa chính trị, an ninh lương thực, thiên tai, biến đổi khí hậu... ngày càng gia tăng. Tại thời điểm cuối năm 2023, các tổ chức quốc tế đã điều chỉnh dự báo tăng trưởng kinh tế toàn cầu so với dự báo trước đây theo các hướng khác nhau nhưng hầu hết các dự báo đều thấp hơn tốc độ tăng trưởng năm 2022.

Kinh tế Việt Nam năm 2023 mặc dù vẫn còn nhiều khó khăn, nhưng với sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, Thủ tướng Chính phủ đã chủ động, linh hoạt, quyết liệt, sát sao chỉ đạo các Bộ, ngành, địa phương cùng với sự đoàn kết, tin tưởng, ủng hộ của Nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp đã triển khai nhiều giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy tăng trưởng, giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô và các cân đối lớn của nền kinh tế, nhờ đó kinh tế nước ta vẫn đạt được kết quả khả quan cho thấy nền kinh tế tiếp tục có xu hướng phục hồi mới mức tăng trưởng quý sau cao hơn quý trước.

Năm 2023, tăng trưởng kinh tế ước đạt 5,05% (Quý I tăng 3,41%; quý II tăng 4,25%; quý III tăng 5,47%; quý IV tăng 6,72%); trong đó, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,83% đóng góp 0,46 điểm phần trăm; công nghiệp, xây dựng tăng 3,74% đóng góp 1,51 điểm phần trăm (riêng công nghiệp tăng 3,02%) và dịch vụ tăng cao nhất với 6,82% đóng góp 3,25 điểm phần trăm và thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm tăng 3,33% (Nguồn: Tổng cục thống kê).

5. 2. Rủi ro lãi suất

Năm 2023, các ngân hàng liên tục giảm lãi suất huy động theo chính sách điều hành của Ngân hàng Nhà nước, nếu nhìn lại mặt bằng lãi suất hời đầu năm, thì lãi suất huy động hiện nay đã giảm rất sâu về mức thấp nhất 20 năm. Từ mức đỉnh 12,5%/năm đối với kỳ hạn 12 tháng đầu 2023, ngân hàng điều chỉnh chỉ còn dưới 5%/năm thời điểm cuối năm.

Thời điểm đầu năm 2023, lãi suất trần theo quy định của NHNN đối với huy động tiền gửi có kỳ hạn từ 1-6 tháng là 6%/năm. 100% các ngân hàng thương mại cổ phần đều niêm yết mức lãi suất tối đa cho tiền gửi kỳ hạn dưới 6 tháng. Nhóm Big4 cũng để kỳ hạn này lên đến 5,7%/năm vào quý I/2023.

Sau 4 lần điều chỉnh lãi suất điều hành từ tháng 3-6/2023, lãi suất tối đa theo quy định của NHNN đối với tiền gửi kỳ hạn 1-6 tháng là 4,75%. Hiện, không còn ngân hàng nào áp dụng mức lãi suất tối đa đối với các kỳ hạn này, chỉ phổ biến từ 3-3,8%/năm.

Hiện nay, Công ty đang tìm cách giảm thiểu rủi ro lãi suất, kiểm soát chặt chẽ công nợ phải thu, tối ưu hoá việc sử dụng vốn, tăng vòng quay đồng tiền, ưu tiên thanh toán nợ trước hạn đối với các khoản vay có lãi suất cao, đảo nợ, cơ cấu lại các khoản vay từ lãi suất cao xuống lãi suất thấp.

5.3. Rủi ro lạm phát

Lạm phát toàn cầu từ đầu năm đến nay có xu hướng giảm dần sau thời gian các nước đồng loạt tăng lãi suất để kiềm chế lạm phát cùng với giá năng lượng giảm. Nhưng so với mục tiêu dài hạn, mức lạm phát hiện tại vẫn ở mức cao đối với nhiều quốc gia. Lạm phát của Mỹ tháng 11/2023 tăng 3,1% so với cùng kỳ năm trước, Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (FED) đã quyết định giữ nguyên lãi suất cơ bản ở mức 5,25%-5,5% trong nhiều tháng liên tiếp nhằm đưa lạm phát về mức mục tiêu. Trong tháng 11/2023, lạm phát của khu vực đồng Euro tăng 2,4% so với cùng kỳ năm trước; Pháp tăng 3,5%; Đức tăng 3,2%. Tại châu Á, lạm phát tháng 11/2023 của Lào tăng 25,24%; Ấn Độ tăng 5,55%; Phi-lip-pin tăng 4,1%; Hàn Quốc tăng 3,3%; In-đô-nê-xi-a tăng 2,86%. Việt Nam tiếp tục thuộc nhóm các nước kiểm soát tốt lạm phát khi CPI tháng 12/2023 tăng 3,58% so với tháng 12/2022 (Nguồn Tổng cục thống kê).

Căn cứ vào diễn biến tình hình thực tế, Công ty Cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao đã đưa ra các điều chỉnh kịp thời đối với hoạt động của mình để phù hợp với hoạt động sản xuất kinh doanh.

5.4. Rủi ro đặc thù ngành nghề

Ngành phân bón thuộc đầu vào của chuỗi giá trị trong hoạt động sản xuất nông nghiệp, tình trạng cạnh tranh cao và ảnh hưởng mạnh của các yếu tố như:

Thứ nhất, trong bối cảnh tình hình chính trị trên thế giới biến động làm cho giá và nguồn cung nguyên liệu dùng trong sản xuất phân bón diễn biến phức tạp, khó lường; tình trạng thiếu quặng Apatit, khan hiếm nguyên liệu đầu vào làm cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty gặp nhiều khó khăn.

Thứ hai, người dân có xu hướng chuyển đổi sử dụng phân bón theo hướng cân đối và hiệu quả, tăng cường sản xuất, sử dụng phân bón hữu cơ, thay thế phân bón vô cơ bằng phân bón hữu cơ theo tỷ lệ phù hợp với điều kiện sản xuất trồng trọt của địa phương...các yếu tố trên đã làm sản lượng tiêu thụ phân bón của Công ty bị ảnh hưởng.

Thứ ba, giá cả các mặt hàng nông sản cũng ảnh hưởng đến nhu cầu tiêu thụ phân bón của người nông dân. Trong đó, yếu tố ảnh hưởng mạnh nhất đó là khí hậu và mùa vụ. Nếu như thời tiết mưa nhiều hoặc hạn hán sẽ gây ảnh hưởng đến việc sinh trưởng của các loại cây trồng qua việc không hấp thụ được lượng phân bón. Để cải thiện điều

này, người dân phải tiếp cận, lựa chọn và sử dụng những giống cây trồng tốt cùng với các loại phân bón tốt (đầu vào) và đầu ra là các sản phẩm nông nghiệp đây phải có thương hiệu, chất lượng cao trên thị trường.

Diện tích đất canh tác bị thu hẹp do quá trình đô thị hóa, phát triển du lịch, giao thông, dân số tăng nhanh, sạt lở đất do biến đổi khí hậu... Bên cạnh đó, một nguyên nhân nữa rất quan trọng, đó là việc phát triển ở các khu công nghiệp, khu du lịch chiếm diện tích lớn tại các khu đất nông nghiệp... dẫn đến tình trạng thiếu đất ở, đất sản xuất... đã tác động không nhỏ đến sản lượng tiêu thụ phân bón của Công ty.

5.6. Rủi ro cạnh tranh từ thị trường

Sự cạnh tranh ngày càng dữ dội của thị trường phân bón do nguồn cung phân bón lớn hơn nhu cầu thị trường; diện tích đất canh tác nông nghiệp bị thu hẹp; ảnh hưởng của thiên tai, dịch bệnh; diễn biến thị trường nông sản không thuận lợi, giá phân bón ở mức cao trong khi giá bán các loại nông, lâm sản sau thu hoạch thấp, không đủ bù đắp chi phí đầu tư nên người nông dân hạn chế đầu tư phân bón. Tình trạng phân bón giả, phân bón nhái, phân bón kém chất lượng trên thị trường cũng làm ảnh hưởng đến thương hiệu và sản lượng tiêu thụ phân bón của Công ty trên thị trường.

5.7. Máy móc thiết bị

Công ty sản xuất với quy mô lớn, mỗi năm cung cấp cho thị trường gần 01 triệu tấn sản phẩm phân bón và hóa chất, tuy nhiên dây chuyền sản xuất của Công ty đã cũ và lạc hậu chủ yếu từ những năm 60 của thế kỷ trước dẫn đến chi phí mỗi lần đại tu, sửa chữa lớn. Bên cạnh đó do hệ lụy của cơ cấu Doanh nghiệp Nhà nước để lại nên số lao động tương đối đông năng suất lao động thấp, dẫn đến việc chuyển đổi cơ cấu sản xuất chậm.

5.8. Rủi ro khác

Ngoài những rủi ro nêu trên trong quá trình hoạt động thì Công ty còn chịu tác động mang tính khách quan như thiên tai, hỏa hoạn, những biến đổi khắc nghiệt của khí hậu, vấn đề chính trị, v.v... có thể gây thiệt hại về con người và tài sản. Do vậy, Công ty đã chủ động xây dựng biện pháp phòng ngừa nếu có thiệt hại xảy ra từ những nguyên nhân trên./.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Cơ cấu doanh thu theo sản phẩm qua các năm:

Bảng số 1. Cơ cấu doanh thu theo sản phẩm năm 2022-2023

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2022
Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ (tỷ đồng)	3.440,3	3.155,7
Doanh thu hoạt động tài chính (tỷ đồng)	14,4	13,0
Thu nhập khác (tỷ đồng)	7,0	4,8
Tổng doanh thu (tỷ đồng)	3.461,7	3.173,5
<i>Tỷ lệ tăng trưởng tổng doanh thu (%)</i>	<i>9,1</i>	<i>12,6</i>

Bảng số 2. Cơ cấu lợi nhuận năm 2022-2023

Chỉ tiêu (tỷ đồng)	Năm 2023	Năm 2022
Doanh thu thuần (DTT) (tỷ đồng)	3.440,3	3.155,7
<i>Tỷ lệ tăng trưởng (%)</i>	<i>9,0</i>	<i>12,6</i>
LN gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (tỷ đồng)	556,9	458,1
<i>LN gộp/DTT (%)</i>	<i>16,2</i>	<i>14,5</i>
LN thuần từ hoạt động kinh doanh (tỷ đồng)	181,0	115,3
<i>LN thuần /DTT (%)</i>	<i>5,3</i>	<i>3,7</i>
Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	186,3	119,2
<i>LN trước thuế/DTT (%)</i>	<i>5,4</i>	<i>3,8</i>
Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	148,5	93,7
<i>LN sau thuế/DTT (%)</i>	<i>4,3</i>	<i>3,0</i>

Bảng số 3. Cơ cấu chi phí năm 2022 - 2023

Chỉ tiêu (tỷ đồng)	Năm 2023	Năm 2022
Giá vốn hàng bán (tỷ đồng)	2.883,4	2.697,6
<i>GVHB/DTT (%)</i>	83,8	85,5
Chi phí tài chính (tỷ đồng)	20,4	21,5
<i>CPTC/DTT (%)</i>	0,6	0,7
Chi phí bán hàng (tỷ đồng)	159,5	134,0
<i>CPBH/DTT (%)</i>	4,6	4,2
Chi phí quản lý doanh nghiệp (tỷ đồng)	210,3	200,4
<i>CPQLDN/DTT (%)</i>	6,1	6,4
Chi phí khác (tỷ đồng)	1,7	1,0
<i>CPK/DTT (%)</i>	0,05	0,03

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm từ 2022-2023 của Công ty)

Trong bối cảnh tình hình chính trị trên thế giới biến động làm cho giá và nguồn cung nguyên liệu dùng trong sản xuất phân bón diễn biến phức tạp, khó lường; tình trạng thiếu quặng Apatit khiến việc điều hành sản xuất của Công ty gặp nhiều khó khăn cùng với sự cạnh tranh gay gắt, khốc liệt của các sản phẩm phân bón cùng loại sản xuất trong nước và nhập khẩu trên thị trường với sản phẩm phân bón của Công ty. Xác định đây vừa là cơ hội cũng vừa là thách thức trong hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty sẽ phát huy những thế mạnh sẵn có đồng thời khắc phục những khó khăn để đáp ứng kịp thời với yêu cầu và xu thế của thị trường, thúc đẩy hơn nữa hoạt động sản xuất kinh doanh để đảm bảo có hiệu quả cao nhất.


Lợi nhuận năm 2023 tăng 54,8 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2022 do doanh thu thuần tăng 284,6 tỷ đồng, đồng thời ban điều hành Công ty trong năm đã nắm bắt được thời điểm phù hợp để nhập những lô nguyên liệu với giá hợp lý nên làm cho tỷ trọng giá vốn trên doanh thu thuần năm 2023 thấp hơn so với cùng kỳ năm 2022 là 1,7% do vậy lợi nhuận gộp từ bán hàng tăng 98,7 tỷ đồng bằng 121,5% so với cùng kỳ. Bên cạnh đó các yếu tố chi phí như chi phí tài chính giảm 1,1 tỷ đồng nhưng chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 9,9 tỷ đồng, chi phí bán hàng tăng 25,5 tỷ đồng so với cùng kỳ nên lợi nhuận sau thuế năm 2023 tăng 54,8 tỷ đồng so với năm 2022.

2. Tổ chức và nhân sự

2.1. Danh sách Ban Điều hành

Bảng số 4. Danh sách thành viên Ban Điều hành năm 2023

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Ông Phạm Thanh Tùng	Tổng giám đốc Công ty	
2	Ông Nguyễn Thành Công	Phó Tổng giám đốc Công ty	<i>Nghỉ chế độ hưu trí từ ngày 01/6/2023</i>
3	Ông Trần Đại Nghĩa	Phó Tổng giám đốc Công ty	<i>Bổ nhiệm từ ngày 03/11/2023</i>
4	Ông Vũ Xuân Hồng	Phó Tổng giám đốc Công ty	
5	Ông Văn Khắc Minh	Phó Tổng giám đốc Công ty	<i>Nghỉ chế độ hưu trí từ ngày 01/8/2023</i>
6	Ông Lê Hồng Thắng	Kế toán trưởng Công ty	

 Lý lịch và tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do Công ty phát hành của thành viên Ban Điều hành:

- Họ và tên** : **PHẠM THANH TÙNG**
- Số CCCD : 001073023372. Ngày cấp: 02/03/2020. Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH
 - Giới tính : Nam
 - Ngày tháng năm sinh : 31/08/1973
 - Quốc tịch : Việt Nam
 - Dân tộc : Kinh
 - Địa chỉ thường trú : Nhà 1 Lô C, Khu Hóa chất , Phố Nghĩa Đô (Ngõ 100 cũ) Hoàng Quốc Việt, TP Hà Nội,
 - Địa chỉ hiện tại : Nhà 1 Lô C, Khu Hóa chất , Phố Nghĩa Đô (Ngõ 100 cũ) Hoàng Quốc Việt, TP Hà Nội,
 - Trình độ văn hóa : 12/12
 - Trình độ chuyên môn : Kỹ sư Kinh tế Hóa chất, Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh

- Quá trình công tác :

12/1996 đến 04/2003	Chuyên viên, Phó phòng, Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính Công ty Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỏ
05/2003 đến 05/2006	Chuyên viên Ban Kế hoạch Kinh doanh, Tổng Công ty Hóa chất Việt Nam
06/2006 đến 10/2014	Phó Trưởng Ban Kế hoạch Kinh doanh, Tổng Công ty Hóa chất Việt Nam nay là Tập đoàn Hóa chất Việt Nam
11/2014 đến 03/2015	Phó Trưởng Ban - Phụ trách Ban Kế hoạch Kinh doanh Tập đoàn Hóa chất Việt Nam
04/2015 đến 03/2019	Trưởng Ban Kế hoạch Kinh doanh Tập đoàn Hóa chất Việt Nam
05/2015 đến 05/2020	Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ Tập đoàn HCVN
04/2015 đến 08/2017	Bí thư Chi bộ Kế hoạch Kinh doanh - Hợp tác phát triển (Nhiệm kỳ 2015-2017). Từ tháng 9/2017 - đến tháng 8/2019 của nhiệm kỳ 2017-2020, tách Chi bộ;
09/2019 đến 05/2020	Bí thư chi bộ Ban Kế hoạch Kinh doanh
04/2019 đến 05/2020	Trưởng Ban Kế hoạch Kinh doanh Tập đoàn Hóa chất Việt Nam (Bổ nhiệm lại) * Người đại diện phần vốn Tập đoàn: - Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Ác quy Tia sáng từ 4/2012-4/2015; - Thành viên HĐQT Công ty cổ phần thuốc sát trùng Việt Nam 4/2013-4/2016; - Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Phân bón Hóa chất Cần Thơ 4/2013-4/2015; - Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam 12/2013-4/2016 - Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần bột giặt Net: Từ 6/2016-7/2017; - Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Pin Ác quy Miền Nam: (4/2017 đến 5/2020);

	- Chủ tịch HĐQT công ty cổ phần Phân lân Ninh Bình: (5/2019 đến 5/2020);
06/2020 đến Nay	Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc Công ty CP Supe PP và HC Lâm Thao

- Chức vụ đang nắm giữ : Không tại tổ chức khác
- Số lượng cổ phần cá nhân : 0 cổ phần sở hữu
- Số lượng cổ phiếu đại : 22.571.280 cổ phần diện sở hữu
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không

Họ và tên	: NGUYỄN THÀNH CÔNG
- Số CMND	: 130122177. Ngày cấp: 06/6/2011. Nơi cấp: Công an tỉnh Phú Thọ
- Giới tính	: Nam
- Ngày tháng năm sinh	: 31/8/1962
- Quốc tịch	: Việt Nam
- Dân tộc	: Kinh
- Địa chỉ thường trú	: Khu 5, Hùng Sơn, Lâm Thao, Phú Thọ
- Địa chỉ hiện tại	: Khu 5, Hùng Sơn, Lâm Thao, Phú Thọ
- Trình độ văn hóa	: 10/10
- Trình độ chuyên môn	: Kỹ sư Cơ khí
- Quá trình công tác	:
+ Từ 1985 đến 1999	: Kỹ sư cơ khí, Phân xưởng A xít số 2, Công ty Supe Phốt phát và Hoá chất Lâm Thao
+ Từ 1999 đến 2001	: Cán bộ kỹ thuật phòng Cơ điện, Công ty Supe Phốt phát và Hoá chất Lâm Thao
+ Từ 2001 đến 2005	: Phó phòng Cơ điện, Công ty Supe Phốt phát và Hoá chất Lâm Thao

+ Từ 2005 đến 2011	:	Trưởng phòng Cơ điện, CTCP Supe Phốt phát và Hoá chất Lâm Thao
+ Từ 11/2011 đến 01/6/2023	:	Phó Tổng giám đốc CTCP Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao
+ Từ 22/4/2015 đến 12/4/2023	:	Thành viên HĐQT CTCP Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao

- Chức vụ công tác tại Công ty đến thời điểm 01/6/2023. : Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao
- Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác đến thời điểm 01/6/2023 : Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Cơ khí Supe Lâm Thao
Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ Supe Lâm Thao
- Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu : 6.003 cổ phần
- Số lượng cổ phiếu đại diện sở hữu : 11.285.640 cổ phần
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không

Họ và tên : **VĂN KHẮC MINH**

- Số CMND : 130046650. Cấp ngày: 01/10/2005. Nơi cấp: Công an tỉnh Phú Thọ
- Giới tính : Nam
- Ngày sinh : 28/10/1962
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : TT Hùng Sơn, huyện Lâm Thao, Phú Thọ
- Địa chỉ hiện tại : TT Hùng Sơn, huyện Lâm Thao, Phú Thọ
- Trình độ văn hóa : 10/10.
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư xây dựng, Kỹ sư hóa vô cơ.

- Quá trình công tác :

<i>Từ tháng 10/1985 đến tháng 7/1988</i>	<i>Cán bộ kỹ thuật Ban quản lý công trình khu A, Học viện Kỹ thuật Quân sự, Bộ Quốc phòng. Địa chỉ: xã Gia Khánh, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phú. Cấp bậc quân hàm: Trung úy</i>
<i>Từ tháng 8/1988 đến tháng 12/1996</i>	<i>Trưởng ca vận hành Phân xưởng Axit 1 (nay là Xí nghiệp Axit) Công ty Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao</i>
<i>Từ tháng 12/1996 đến tháng 4/2000</i>	<i>Cán bộ kỹ thuật Phòng Kỹ thuật công nghệ, Công ty Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao.</i>
<i>Từ tháng 5/2000 đến tháng 7/2007</i>	<i>Phó trưởng phòng Kỹ thuật công nghệ, Công ty Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao</i>
<i>Từ tháng 7/2007 đến tháng 3/2010</i>	<i>Trưởng phòng Kỹ thuật công nghệ, Công ty Supe phốt phát và hóa chất Lâm Thao</i>
<i>Từ tháng 4/2010 đến tháng 11/2013</i>	<i>Trưởng phòng Kỹ thuật, An toàn và Môi trường, Công ty Cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao</i>
<i>Từ 15/11/2013 đến 01/08/2023</i>	<i>Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao</i>

- Chức vụ công tác tại : *Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Supe Công ty đến thời điểm 01/8/2023*
- Chức vụ đang nắm giữ : *Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Bao bì và tại tổ chức khác đến thời điểm 01/8/2023*
- Số lượng cổ phần cá nhân : *295 cổ phần sở hữu*
- Số lượng cổ phiếu đại : *0 cổ phần diện sở hữu*
- Quyền lợi mâu thuẫn với : *Không lợi ích Công ty*

- Các khoản nợ đối với : Không Công ty
- Lợi ích liên quan đối với : Không Công ty

Họ và tên : VŨ XUÂN HỒNG	
- Số CMND	: 130953911. Cấp ngày 16/6/2006. Nơi cấp: Công an tỉnh Phú Thọ
- Giới tính	: Nam
- Ngày tháng năm sinh	: 02/8/1963
- Quốc tịch	: Việt Nam
- Dân tộc	: Kinh
- Địa chỉ thường trú	: Sơn Vi, Lâm Thao, Phú Thọ
- Địa chỉ hiện tại	: Sơn Vi, Lâm Thao, Phú Thọ
- Trình độ văn hóa	: 10/10
- Trình độ chuyên môn	: Kỹ sư hóa vô cơ.
- Quá trình công tác	:
+ Đến ngày 13/01/2014	: <i>Thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao</i>
+ Từ 16/01/2014 đến nay	: <i>Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao</i>
- Chức vụ đang nắm giữ	: Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Bao bì và Thương mại Lâm Thao.
- Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu	: 0 cổ phần
- Số lượng cổ phiếu đại diện sở hữu	: 0 cổ phần
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty	: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty	: Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty.	: Không
Họ và tên : TRẦN ĐẠI NGHĨA	
- Số CCCD	: 002078000354. Cấp ngày 29/03/2021. Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH

- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 15 tháng 05 năm 1978
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : Số nhà 25, đường Nguyễn Quang Thành;Khu Lâm Thao, Thị trấn Lâm Thao, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ
- Địa chỉ hiện tại : Số nhà 25, đường Nguyễn Quang Thành;Khu Lâm Thao, Thị trấn Lâm Thao, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ công nghệ hóa học.
- Quá trình công tác :

<i>Từ 16/07/2001 đến 17/09/2001</i>	<i>Kỹ sư thử việc - Xí nghiệp Supe số 2 - Công ty CP Supe phát phát và Hóa chất Lâm Thao</i>
<i>Từ 17/09/2001 đến 16/04/2002</i>	<i>Kỹ sư tập sự - Xí nghiệp Supe số 2 - Công ty CP Supe phát phát và Hóa chất Lâm Thao</i>
<i>Từ 16/04/2002 đến 17/09/2002</i>	<i>Kỹ sư chính thức- Cán bộ kỹ thuật -Phòng Kỹ thuật công nghệ - Công ty CP Supe phát phát và Hóa chất Lâm Thao</i>
<i>Từ 01/10/2008 đến 12/01/2012</i>	<i>Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ Công ty; Phó Phòng Kỹ thuật -An toàn và môi trường- Công ty CP Supe PP và Hóa chất Lâm Thao;</i>
<i>Từ 12/01/2012 đến 05/12/2013</i>	<i>Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ Công ty; Phó Phòng Kỹ thuật -An toàn và môi trường- Công ty CP Supe phát phát và Hóa chất Lâm Thao;</i>
<i>Từ 05/12/2013 đến 09/2017</i>	<i>Ủy viên BCH Đảng bộ Công ty, Phó Bí thư Chi bộ Phòng KT-AT&MT; Trưởng Phòng Kỹ thuật -An toàn và môi trường- Công ty CP Supe phát phát và Hóa chất Lâm Thao.</i>
<i>Từ 09/2017 đến 28/07/2020</i>	<i>Ủy viên BCH Đảng bộ Công ty, Bí thư Chi bộ Phòng KT-AT&MT; Trưởng Phòng Kỹ thuật - An toàn và môi trường- Công ty CP Supe phát phát và Hóa chất Lâm Thao.</i>

<i>Từ 28/07/2020 đến 01/04/2022</i>	<i>Ủy viên BTV Đảng ủy Công ty, UV BCH Đảng bộ Khối Kỹ thuật, Bí thư Chi bộ Phòng KT-AT&MT; Trưởng Phòng Kỹ thuật -An toàn và môi trường- Công ty CP Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao</i>
<i>Từ 01/04/2022 đến nay</i>	<i>Ủy viên BTV Đảng ủy Công ty, Bí thư Đảng bộ Khối Kỹ thuật, Phó Bí thư Chi bộ Phòng kỹ thuật; Trưởng Phòng Kỹ thuật - Công ty CP Supe phốt phát và Hóa chất Lâm Thao.</i>
<i>Từ 12/04/2023 đến 02/11/2023</i>	<i>Ủy viên BTV Đảng ủy Công ty, Thành viên HĐQT, Bí thư Đảng bộ Khối Kỹ thuật, Phó Bí thư Chi bộ Phòng kỹ thuật; Trưởng Phòng Kỹ thuật - Công ty CP Supe phốt phát và Hóa chất Lâm Thao</i>
<i>Từ 03/11/2023 01/01/2024</i>	<i>Ủy viên BTV Đảng ủy Công ty, Thành viên HĐQT, Bí thư Đảng bộ Khối Kỹ thuật, Phó Bí thư Chi bộ Phòng kỹ thuật; Phó Tổng giám đốc Công ty CP Supe phốt phát và Hóa chất Lâm Thao</i>
<i>Từ 01/01/2024 đến nay</i>	<i>Ủy viên BTV Đảng ủy Công ty, Thành viên HĐQT; Phó Tổng giám đốc Công ty CP Supe phốt phát và Hóa chất Lâm Thao</i>

- Chức vụ đang nắm giữ : Không tại tổ chức khác
- Số lượng cổ phần cá nhân : 156 cổ phần sở hữu
- Số lượng cổ phiếu đại : 11.285.640 cổ phần diện sở hữu
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty. : Không

Họ và tên	: LÊ HỒNG THẮNG
- Số CMND	: 130830898. Ngày cấp: 27/3/2006. Nơi cấp: Công an tỉnh Phú Thọ
- Giới tính	: Nam
- Ngày tháng năm sinh	: 16/7/1966
- Quốc tịch	: Việt Nam
- Dân tộc	: Kinh
- Địa chỉ thường trú	: Khu 5, Thị trấn Hùng Sơn, Lâm Thao, Phú Thọ
- Địa chỉ hiện tại	: Khu 5, Thị trấn Hùng Sơn, Lâm Thao, Phú Thọ
- Trình độ văn hóa	: 10/10
- Trình độ chuyên môn	: Cử nhân Kinh tế.
- Quá trình công tác	:
+ Từ 1988 đến 2001	: Phòng Tài chính - Kế toán, Công ty Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao
+ Từ 2001 đến 2002	: Phó phòng Tài chính - Kế toán, Công ty Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao
+ Từ 2002 đến 2003	: Trưởng phòng Tài chính - Kế toán, Công ty Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao
+ Từ 2003 đến 2009	: Kế toán trưởng Công ty Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao
+ Từ 2009 đến 22/4/2015	: Thành viên HĐQT, KTT Công ty Cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao
+ Từ 22/4/2015 đến nay	: Kế toán trưởng CTCP Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao
- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	: Kế toán trưởng CTCP Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	: Không
- Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu	: 5.220 cổ phần.
- Số lượng cổ phiếu đại diện sở hữu	: 0 cổ phần

- Quyền lợi mâu thuẫn với : Không lợi ích Công ty
- Các khoản nợ đối với : Không Công ty
- Lợi ích liên quan đối với : Không Công ty

2.2. Những thay đổi trong Ban điều hành:

Nhân sự Ban Điều hành Công ty trong năm 2023 có những thay đổi cụ thể như sau:

- Ông Nguyễn Thành Công - Phó Tổng giám đốc Công ty về nghỉ chế độ hưu trí theo quy định của Luật bảo hiểm xã hội từ ngày 01 tháng 06 năm 2023.

- Ông Văn Khắc Minh - Phó Tổng giám đốc Công ty về nghỉ chế độ hưu trí theo quy định của Luật bảo hiểm xã hội từ ngày 01 tháng 08 năm 2023.

- Ông Trần Đại Nghĩa - Trưởng phòng Kỹ thuật được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc Công ty từ ngày 03 tháng 11 năm 2023.

2.3. Số lượng cán bộ, nhân viên

Bảng số 5. Cơ cấu lao động của Công ty (tính đến ngày 11/03/2024)

Nội dung	Số lượng (người)	Tỉ trọng (%)
Tổng số	1.845	100%
1. Phân theo đối tượng phục vụ sản xuất		
- Cán bộ quản lý	150	8,13%
- Nhân viên kỹ thuật, nghiệp vụ (gián tiếp)	219	11,87 %
- Nhân viên phục vụ	228	12,38 %
- Công nhân trực tiếp sản xuất	1.148	67,64%
2. Phân theo giới tính		
- Nam	1.302	70,57 %
- Nữ	543	29,43 %

(Nguồn: Công ty Cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao)

Tóm tắt chính sách đối với người lao động:

1. Chính sách đào tạo và phát triển nguồn nhân lực

Bốn yếu tố đầu vào của quá trình sản xuất kinh doanh (Vốn, Công nghệ, Thông tin và Nhân lực) thì nhân lực được xem là yếu tố trung tâm, hàng đầu quyết định và phát huy sức mạnh của các yếu tố khác. Do đó, chính sách đào tạo và phát triển nguồn nhân lực luôn được lãnh đạo Công ty chú trọng đưa vào tầm nhìn chiến lược dài hạn của doanh nghiệp, cụ thể:

- Đào tạo đảm bảo phù hợp với khả năng, năng lực của từng cá nhân, xác định rõ các nhiệm vụ cụ thể của từng người, nhóm người lao động sẽ thực hiện, các kỹ năng mà họ cần phải sở hữu và cách áp dụng kiến thức vào việc thực hiện công việc hàng ngày để phát huy tối đa năng lực thực tế và năng lực tiềm năng.
- Chính sách đào tạo và phát triển nguồn nhân lực của Công ty luôn được xây dựng dựa trên định hướng phát triển chung, có sự liên kết chặt chẽ với chiến lược phát triển kinh doanh toàn Công ty để đảm bảo đúng hướng và phát huy tối đa tác dụng.
- Tạo ra môi trường làm việc “Công bằng - Minh bạch - Gắn kết - Hiệu quả”. Xây dựng không khí làm việc thân thiện, cởi mở và dân chủ. Có chính sách tôn vinh, khen thưởng kịp thời, xứng đáng với sự đóng góp, cống hiến của người lao động.
- Đầu tư, thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao, giỏi tay nghề, kết hợp chặt chẽ giữa đào tạo, trọng thị, trọng dụng và trọng đãi, tạo môi trường làm việc thuận lợi để nguồn nhân lực này không ngừng tiến bộ, được cống hiến, phát huy hết tài năng, năng lực cá nhân, phát triển lớn mạnh đội ngũ lao động chất lượng cao;
- Đảm bảo quyền lợi đi đôi với trách nhiệm, tạo nên văn hóa doanh nghiệp với thái độ làm việc đúng đắn, cầu thị, vì lợi ích chung và tuyệt đối trung thành với doanh nghiệp; tạo mọi điều kiện để người lao động luôn phát huy tính chủ động, tự giác và tinh thần trách nhiệm cao.
- Tiếp tục cập nhật các kỹ năng và kiến thức mới cho người lao động, huấn luyện các phương pháp để người lao động có thể thích nghi, tiếp cận, ứng dụng tốt nhất các kiến thức mới và công nghệ số vào công việc được giao.
- Nghiên cứu xây dựng ban hành “Quy trình đào tạo” bài bản để nhằm xác định chính xác được nhu cầu đào tạo, tổ chức thực hiện đào tạo, có kiểm tra đánh giá chất lượng trước và sau đào tạo, có cơ chế khuyến khích trợ giúp người lao động đã tham gia các lớp đào tạo biết ứng dụng các kiến thức, kỹ năng từ các khoá học, không để lãng phí trong công tác đào tạo, đào tạo mà không ứng dụng vào thực tiễn.

2. Chính sách về đời sống, việc làm và phúc lợi

- Công tác chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động tại Công ty không ngừng được nâng lên, lãnh đạo Công ty đã tạo mọi điều kiện và bố trí cho người lao động có đủ công ăn việc làm và thu nhập ổn định, được tham gia đầy đủ các hoạt động thể thao, văn hóa, văn nghệ, rèn luyện sức khỏe...nâng cao trí lực, thể lực.
- Thực hiện tốt công tác khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe NLĐ, hàng năm tổ chức thực hiện kế hoạch khám sức khỏe định kỳ cho toàn thể CBCNV toàn Công ty, khám chuyên sâu, tư vấn, phát hiện bệnh sớm và tổ chức điều trị cho các bệnh nhân theo đúng quy định. Mua bảo hiểm sức khỏe cho NLĐ đảm bảo quyền lợi, chế độ tốt nhất cho CBCNV Công ty;
- Cải thiện chất lượng bữa ăn giữa ca, đảm bảo, đúng định lượng, đủ dinh dưỡng, an toàn vệ sinh thực phẩm; đặc biệt, trong năm 2023, Công ty tiếp tục duy trì chức bữa ăn giữa ca có chất lượng cao cho NLĐ; thực hiện hiệu quả quy trình từ mua sắm, lựa chọn lương thực, thực phẩm đầu vào, đến quy trình bảo quản, chế biến, nấu ăn và đặc biệt đổi mới về cách thức quản lý, thái độ phục vụ, đảm bảo khoa học, chu đáo và văn minh;
- Hàng năm, tổ chức tặng quà cho các cháu là con của người lao động có thành tích cao trong học tập và thi đỗ vào các Trường Đại học góp phần động viên, khích lệ tinh thần học tập của các cháu, từ đó người lao động thêm tin tưởng, yên tâm công tác và gắn bó lâu dài với Công ty.

3. Chính sách đào tạo:

3.1. Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm theo nhân viên và theo phân loại nhân viên.

a) Số giờ đào tạo trung bình năm 2023 cho người lao động toàn Công ty là: 39,5 giờ/người/năm.

b) Số giờ đào tạo trung bình năm 2023 theo từng đối tượng người lao động là:

- Đối với lực lượng lao động là quản lý và gián tiếp:

30.240 giờ : 775 người = 30,24 giờ/người/năm.

- Đối với lực lượng là lao động trực tiếp:

55.236 giờ : 1.391 người = 39,7 giờ/người/năm

3.2. Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp:

- Tiếp tục chú trọng đào tạo kiến thức thực tiễn cho cán bộ kỹ thuật, nghiệp vụ

đáp ứng kịp thời các yêu cầu của công việc; phối hợp tổ chức hoặc cử đi đào tạo nâng cao kiến thức quản lý chuyên ngành, quản lý nhà nước, lý luận chính trị, quản lý hành chính, pháp luật; các vấn đề về hoạt động tài chính, thị trường, tiền tệ... cho các cán bộ quản lý và cán bộ có năng lực, triển vọng thuộc diện cán bộ nguồn kế cận, quy hoạch. Tập trung bồi dưỡng chuyên sâu nhằm nâng cao sức cạnh tranh về nguồn nhân lực chất lượng cao trong tình hình mới, sẵn sàng đáp ứng cho công việc khi cần chuyển đổi công nghệ.

- Tiếp tục đào tạo chuyên sâu các ngành nghề, có các chương trình đào tạo theo chuyên đề, đồng thời thường xuyên bồi dưỡng nâng cao kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ nhân viên kỹ thuật, kinh tế nhằm đáp ứng được yêu cầu sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Đào tạo mới, đào tạo chuyên nghề, đào tạo lại cho công nhân để nâng bậc và nâng cao tay nghề cho người lao động.

- Đào tạo huấn luyện về an toàn lao động, vệ sinh lao động thường xuyên liên tục cho người lao động trong Công ty theo quy định.

4. Chính sách lương thưởng, trợ cấp:

- Công ty luôn đảm bảo và duy trì mức thu nhập ổn định, ngày càng cải thiện và nâng cao mức sống cho người lao động. Thu nhập bình quân năm 2023 đạt trên 14 triệu đồng/người/tháng.

- Tổ chức bồi dưỡng độc hại bằng hiện vật cho cán bộ, NLD làm việc trong môi trường đặc biệt độc hại, độc hại theo đúng quy định của Nhà nước.

- Cấp phát, trang bị đầy đủ phương tiện bảo vệ cá nhân cho người lao động và theo dõi, kiểm tra việc chấp hành của người lao động trong việc sử dụng trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân.

- Chi tháng thứ 13 hàng năm cho cán bộ, người lao động với tổng mức chi gần 24 tỷ đồng (12 triệu đồng/người).

- Chi quà bằng tiền và hiện vật trong các dịp Tết Dương lịch, Tết Nguyên Đán...

- Công ty có quỹ phúc lợi hàng năm để chi phí và phát triển các hoạt động phong trào thể thao- văn hóa - văn nghệ của công nhân viên chức lao động, đặc biệt quan tâm đến lao động nữ góp phần nâng cao sức khỏe và tinh thần đối với người lao động, tạo không khí phấn khởi, đoàn kết thi đua lao động sáng tạo toàn Công ty.

- Duy trì và tạo mọi điều kiện có được để nâng cao các chính sách ưu đãi, bảo vệ quyền lợi tối đa cho người lao động.

3. Tình hình đầu tư thực hiện các dự án, đầu tư góp vốn công ty

a) Các khoản đầu tư:

Năm 2023, công tác đầu tư xây dựng của Công ty tập chung chủ yếu vào các dự án thay thế thiết bị để cải tạo nâng cấp các hệ thống, dây chuyền sản xuất hiện tại nhằm duy trì sự an toàn, ổn định sản xuất và các dự án cải tạo môi trường theo yêu cầu quy định. Các dự án đầu tư này góp phần không nhỏ vào công tác đảm bảo an toàn, ổn định sản xuất và tuân thủ các quy định về môi trường. Ngoài ra còn thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư các dự án khác theo kế hoạch, đặc biệt là dự án trọng điểm “Đầu tư xây dựng dây chuyền sản xuất SOP công suất 20.000 tấn/năm”.

Những khó khăn tác động đến quá trình triển khai thực hiện các dự án như lạm phát, lãi suất, tỷ giá và biến động về giá vật tư, vật liệu ảnh hưởng đến việc xây dựng tổng mức đầu tư của các dự án trong năm 2023; Các quy định liên quan đến đầu tư xây dựng của Nhà nước cũng liên tục thay đổi (thuế suất GTGT, luật Đấu thầu mới,...). Tuy nhiên cũng có nhiều thuận lợi cho công tác đầu tư khi việc lựa chọn nhà thầu tiếp tục được thực hiện qua Hệ thống mạng đấu thầu Quốc gia, thông tin gói thầu được đăng tải rộng rãi, thu hút nhiều nhà thầu quan tâm, lựa chọn được những nhà thầu có chất lượng tốt, giá cả cạnh tranh. Bên cạnh đó, doanh thu và lợi nhuận của Công ty tăng trưởng vượt bậc tạo thuận lợi cho việc giải ngân các dự án đầu tư được nhanh chóng, thuận tiện.

Năm 2023 giá trị đầu tư xây dựng thực hiện đạt 36,030 tỷ đồng, cụ thể:

- Các dự án chuyển tiếp từ năm 2022 gồm: Dự án đầu tư cải tạo thay thế Hệ thống Tủ máy cắt chân không 6kV Trạm 7; Dự án đầu tư hệ thống quan trắc khí thải tự động, liên tục Xí nghiệp Supe 2; Dự án đầu tư cải tạo hệ thống thu gom nước thải sinh hoạt; Dự án mua sắm quạt cao áp - Xí nghiệp Axít.

- Các dự án đang triển khai tại hiện trường: Dự án Mua sắm Cầu trục 10 tấn - Xí nghiệp Supe 1; Dự án thay thế Tháp tháp thụ 1 - Xí nghiệp Axít; Dự án Cải tạo hệ thống xử lý khí thải Dây chuyền Axít 1 - Xí nghiệp Axít; Dự án Đầu tư kho chứa nguyên liệu và sản phẩm tại Công ty.

- Thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư các dự án theo kế hoạch.

* Kế hoạch Đầu tư xây dựng năm 2024 được Tập đoàn Hóa chất Việt Nam chấp thuận tại Văn bản số 1888/TB-HCVN-ĐTXD ngày 26 tháng 12 năm 2023 với giá trị là 32,813 tỷ đồng (không bao gồm một số dự án ở bước chuẩn bị đầu tư) tập trung với các mục tiêu chủ yếu sau:

- Thực hiện dự án trọng điểm “Đầu tư xây dựng dây chuyền sản xuất SOP công suất 20.000 tấn/năm”:

+ Mục tiêu của dự án: Đa dạng hoá sản phẩm phân bón làm tăng tính ổn định sản xuất kinh doanh cho công ty. Sử dụng có hiệu quả nguồn lực sẵn có của Công ty và sản phẩm Axít Sunphuric (H_2SO_4) do Công ty sản xuất. Đáp ứng đủ nhu cầu phân bón K_2SO_4 (SOP) đang có nhu cầu trong nước. Xuất khẩu một phần làm tăng khả năng phát triển ngành phân bón trong nước. Tạo công ăn việc làm, phát triển kinh tế, xã hội. Đóng thuế cho ngân sách địa phương và quốc gia. Đem lại lợi nhuận cho Chủ đầu tư.

+ Một số thông tin cơ bản: Dự án thuộc nhóm C, công trình công nghiệp, cấp I. Địa điểm xây dựng: Trong mặt bằng của Công ty. Tổng mức đầu tư là 118 tỷ đồng (Vốn tự có của Công ty 50% và vay 50% từ ngân hàng thương mại bằng nội tệ). Tiến độ dự kiến: hoàn thành, nghiệm thu bàn giao vào Quý I năm 2025. Hiện tại dự án đang trình các cấp thẩm quyền thẩm định, phê duyệt.

- Nhóm các dự án cải tạo chiều sâu, thay thế các hạng mục thiết bị nhằm duy trì sự an toàn, ổn định sản xuất, đáp ứng yêu cầu về môi trường trong các dây chuyền hiện có như: Dự án đầu tư cải tạo hệ thống điện trạm 110kV; Dự án mua sắm thiết bị như Quạt cao áp số 2, Hệ thống máy nén không khí, Mua sắm thay thế xe cứu thương, xe chữa cháy, xe ô tô....Thực hiện giai đoạn chuẩn bị đầu tư dự án Cải tạo, thay thế Tháp tiếp xúc dây chuyền 2 - Xí nghiệp Axit.

- Nhóm các dự án xây dựng: Dự án Xây dựng mới Khu bán hàng và giới thiệu sản phẩm; Dự án Cải tạo Hồ tuần hoàn; Thực hiện giai đoạn chuẩn bị đầu tư để tiến tới khởi công xây dựng Toà nhà văn phòng Công ty vào năm 2025.

- Tiếp tục triển khai thi công tại hiện trường các công trình chuyển tiếp từ năm 2023 đạt các mục tiêu đề ra của dự án.

Việc triển khai thực hiện các dự án này đòi hỏi phải nghiên cứu, tìm hiểu để có phương án đầu tư tối ưu nhất, đảm bảo hiệu quả của công tác đầu tư.

b) Các công ty liên kết:

• Công ty Cổ phần Bao bì và Thương mại Lâm Thao

- Giấy CNĐKKD số 1803000420 đăng ký lần đầu ngày 25/7/2006 do Sở KH và ĐT tỉnh Phú Thọ cấp; Vốn điều lệ đăng ký: 14.500.000.000 đồng;
- Địa chỉ: Thị trấn Lâm Thao, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ,
- Hoạt động kinh doanh chính: Sản xuất và kinh doanh bao bì,
- Vốn góp của LAFCHEMCO: 4.350.000.000 đồng, chiếm 30% vốn điều lệ.

Một số chỉ tiêu tài chính Công ty Cổ phần Bao bì và Thương mại Lâm Thao năm 2023

Chỉ tiêu	Năm 2023 (VNĐ)	Năm 2022 (VNĐ)	Tăng giảm năm 2023 so với năm 2022 (%)
Tổng giá trị tài sản	35.561.595.171	29.384.042.560	121,0
Doanh thu thuần	64.666.250.669	48.234.272.778	134,1
Lợi nhuận trước thuế	3.408.890.090	1.515.322.161	225,0
Lợi nhuận sau thuế	2.726.463.317	1.212.141.795	224,9
Tỷ lệ LN trả cổ tức	10	10	100,0

• **Công ty Cổ phần Cơ khí Supe Lâm Thao**

- Giấy Chứng nhận Đăng ký kinh doanh số 1803000530 đăng ký lần đầu ngày 14/8/2007 do Sở KH và ĐT tỉnh Phú Thọ cấp; Vốn điều lệ đăng ký: 8.600.000.000 đồng;
- Địa chỉ: Thị trấn Lâm Thao, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ
- Hoạt động kinh doanh chính: Gia công, sửa chữa cơ khí
- Vốn góp của LAFCHEMCO: 2.494.000.000 đồng, chiếm 29% vốn điều lệ;

Một số chỉ tiêu tài chính Công ty Cổ phần Cơ khí Supe Lâm Thao năm 2023

Chỉ tiêu	Năm 2023 (VNĐ)	Năm 2022 (VNĐ)	Tăng giảm năm 2023 so với năm 2022 (%)
Tổng giá trị tài sản	31.068.975.831	30.146.153.106	103 ,1
Doanh thu thuần	37.789.996.060	34.085.353.803	110,9
Lợi nhuận trước thuế	1.879.857.687	1.284.322.512	146,4
Lợi nhuận sau thuế	1.481.468.340	965.527.315	153,4
Tỷ lệ LN trả cổ tức	7 %	10 %	70,0

4. Tình hình tài chính

4.1. Tình hình tài chính

Bảng số 6. Tình hình tài chính của Công ty năm 2022 - 2023

Chỉ tiêu	Năm 2023 (VNĐ)	Năm 2022 (VNĐ)	Tăng giảm năm 2023 so với năm 2022 (%)
Tổng giá trị tài sản	2.360.489.690.110	2.285.373.146.179	103,3
Doanh thu thuần	3.440.291.813.598	3.155.706.395.995	109,0
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	181.042.348.031	115.273.541.658	157,1
Lợi nhuận khác	5.273.447.359	3.891.307.358	135,5
Lợi nhuận trước thuế	186.315.795.390	119.164.849.016	156,4
Lợi nhuận sau thuế	148.538.242.312	93.707.521.783	158,5
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	8 %	6 %	133,3

(Nguồn: BCTC đã kiểm toán năm 2023 của Công ty)

4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng số 7. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu năm 2022 - 2023

Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2023	Năm 2022
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn: (=TSNH/Nợ ngắn hạn)	Lần	2,2	2,1
Hệ số thanh toán nhanh: (TSNH - Hàng tồn kho)/ Nợ ngắn hạn	Lần	1,1	0,7
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	Lần	0,4	0,4
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	0,7	0,7
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho BQ	Lần	2,5	2,4
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Lần	1,5	1,4
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			

Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	4,3	3,0
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	10,4	6,9
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	6,3	4,1
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh /Doanh thu thuần	%	5,3	3,6

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2022, 2023 của Công ty)

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

- Vốn điều lệ Công ty: 1.128.564.000.000 đồng
- Tổng số cổ phần đang lưu hành: 112.856.400 cổ phần.
- Loại cổ phần: Tự do chuyển nhượng.
- Mệnh giá: 10.000 đồng/ cổ phần.

b) Cơ cấu cổ đông:

Bảng số 8. Tình hình cổ đông tại thời điểm 05/03/2024

STT	Loại cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ (%)
1	Cổ đông trong nước	6.208	32.285.162	28,61%
1.1	Tổ chức	22	2.0770.726	1,84%
1.2	Cá nhân	6.186	30.207.436	26,77%
2	Cổ đông nước ngoài	28	1.387.588	1,23%
2.1	Tổ chức	10	1.351.221	1,20%
2.2	Cá nhân	18	36.367	0,03%
3	Nhà nước	1	78.791.985	69,82%
4	Công đoàn Công ty	1	391.665	0,35%
Tổng cộng		6.238	112.856.400	100%

(Nguồn: Công ty Cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao)

Bảng số 9. Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên tại thời điểm 05/03/2024

STT	Tên cổ đông	Số CMT/Hộ chiếu/Giấy CNDKDN	Địa chỉ	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ thực góp
1	Tập đoàn Hóa chất Việt Nam	0100100061	Số 1A Phố Tràng Tiền, P. Tràng Tiền, Hà Nội	78.791.985	69,82%
Tổng cộng:				78.791.985	69,82%

(Nguồn: Công ty Cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao)

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Không.

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ

Không.

e) Các chứng khoán khác

Không.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty

Nhằm kịp thời xử lý những biến đổi có thể gây tác động xấu đến môi trường, toàn bộ chất thải phát sinh trong quá trình sản xuất kinh doanh của Công ty đều được giám sát chặt chẽ theo yêu cầu của báo cáo đánh giá tác động môi trường/cam kết bảo vệ môi trường được các cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

Tình hình quản lý chất thải của Công ty trong năm 2023 như sau:

TT	Loại chất thải	Đơn vị tính	Lượng phát thải	Lượng xử lý	Mức độ, % xử lý
1	Khí thải	Nm ³ /h	1.587.054.425	1.587.054.425	100 %
2	Nước sản xuất (Supe I + Supe II)	m ³ /năm	12.100	12.100	100 %
3	Nước làm mát (Axit)	m ³ /năm	6.526.080	6.526.080	100 %
4	Nước thải sinh hoạt	m ³ /năm	100.609	100.609	100 %
5	Chất thải rắn công nghiệp	tấn/năm	4.407,54	4.407,54	100 %
6	Chất thải rắn sinh hoạt	tấn/năm	472,88	472,88	100 %
7	Chất thải nguy hại	tấn/năm	38,4	38,4	100 %

6.1. Tác động lên môi trường:

- Tổng phát thải khí nhà kính (GHG) trực tiếp: **192,51** tấn CO₂ td.
- Tổng phát thải khí nhà kính (GHG) gián tiếp: **29.177** tấn CO₂ td (sử dụng điện).
- Tổng phát thải khí nhà kính (GHG) gián tiếp: **469,38** tấn CO₂ td (sinh khối).
- Các sáng kiến và biện pháp giảm thiểu phát thải khí nhà kính: Sử dụng hơi nhiệt thừa để sản xuất điện; Sử dụng nhiệt sinh khối để thay thế than trong sấy sản phẩm; Nâng cao hiệu suất vôi viên tạo hạt sản phẩm NPK; Lắp đặt biển tần; nâng cao cosφ; Tiếp tục thay thế các bóng đèn sợi đốt sang bóng đèn có ánh sáng cao và mức tiêu thụ điện thấp; Tăng cường sử dụng đèn chiếu sáng năng lượng mặt trời; sử dụng các loại xe nâng chạy điện thay xe nâng chạy dầu Diezen. Trồng cải tạo và chăm sóc phát triển nhiều cây xanh tại khuôn viên 75 ha khu vực sản xuất. Đồng thời, Công ty đã đồng hành cung cấp phân bón để chăm sóc cây xanh, trồng nhiều cây xanh trên các Khu di tích lịch sử Đền Hùng Phú Thọ; Khu di tích lịch sử K9 Đá Chông, Ba Vì, Hà Nội; Khu di tích lịch sử Đền Mẫu Âu Cơ - Hạ Hòa, Phú Thọ,...

6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của Công ty trong năm.

TT	Loại nguyên liệu	Đơn vị	Lượng sử dụng
1	Lưu huỳnh	tấn	45.136
2	NaOH	kg	32.000
3	Na ₃ PO ₄	kg	530
4	Apatít 31,5% P ₂ O ₅ ; 15% H ₂ O	tấn	149.634
5	Apatít 30,5% P ₂ O ₅ ; 15% H ₂ O	tấn	124.780
6	A xít H ₂ SO ₄ 100%	tấn	132.403
7	Sécpentin	tấn	428
8	(NH ₄) ₂ SO ₄	tấn	95.230
9	Urê	tấn	17.419
10	Supe phốt phát đơn	tấn	206.002
10.1	Loại 15% P ₂ O ₅ hữu hiệu	tấn	139.393
10.2	Loại 16% P ₂ O ₅ hữu hiệu	tấn	66.608
11	Lân nung chảy	tấn	16.601
12	Sô đa 95% (Na ₂ CO ₃)	tấn	411
13	KCl 60% K ₂ O	tấn	32.034

TT	Loại nguyên liệu	Đơn vị	Lượng sử dụng
14	Vỏ bao đóng gói sản phẩm	cái	35.811.244
14.1	Loại bao 50 kg	cái	5.926.956
14.2	Loại bao 25 kg	cái	29.884.288

b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của Công ty: Trong năm 2023, Công ty sử dụng 353.500 cái vỏ bao phế liệu để chứa nguyên liệu phục vụ sản xuất, tương đương 13,65 %; Số lượng vỏ bao PP, PE thu gom trong tháo dỡ nguyên liệu không thể tái sử dụng để đóng bao nguyên liệu thì Công ty thu gom bán cho đơn vị khác có đủ chức năng tái chế trong sản xuất bao bì tương đương 86,35 %.

6.3. Tiêu thụ năng lượng:

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp.

a1) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp:

- Dầu DO: 69.416 lít.

a2) Năng lượng tiêu thụ gián tiếp:

- Điện: 40.405.969 Kwh.

- Sinh khối cho sấy sản phẩm NPK, phụ gia để sản xuất NPK: 15.598 tấn.

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: Sử dụng hơi nhiệt thừa để sản xuất điện: 0 Kw/năm (do năm 2023 dây chuyền sản xuất năng suất thấp không có hơi nhiệt thừa để sản xuất điện).

6.4. Tiêu thụ nước: (mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm)

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng:

- Nguồn cung cấp: Công ty TNHH MTV khai thác công trình thủy lợi Phú Thọ.

- Lượng sử dụng: 394.380 m³

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: Tuân hoàn 100% nước để tái sử dụng trong sản xuất, không xả thải ra môi trường.

6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không

6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương.

Phát huy truyền thống đại đoàn kết, uống nước nhớ nguồn, tinh thần “trương

thân, tương ái” của dân tộc, Công ty chủ động, tích cực thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, từ thiện nhân đạo, quỹ chất độc da cam, an sinh xã hội, quỹ khuyến học, ủng hộ thiên tai bão lũ, biên giới và biển đảo của Tổ quốc....

Hàng năm Công ty có hỗ trợ một số công trình phúc lợi cho địa phương như:

- Duy tu sửa chữa các công trình phúc lợi và hỗ trợ trang thiết bị thu gom chất thải sinh hoạt tại thị trấn Hùng Sơn;
- Hỗ trợ xã Xuân Lũng trong việc xây dựng xã nông thôn mới kiểu mẫu;
- Hỗ trợ xây dựng Điểm trường vượt lũ tại tỉnh Hà Tĩnh;
- Lắp đặt, sửa chữa hệ thống đèn chiếu sáng trên trục đường giao thông khu dân cư số 12, thị trấn Lâm Thao.

7. Chính sách liên quan đến người lao động:

7.1. Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động:

- Tổng số lượng lao động tính đến ngày 11/03/2024 là: **1.845** người.
- Mức lương trung bình đối với người lao động:

Bảng số 10. Mức lương trung bình đối với người lao động

Năm	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Lương bình quân của người lao động (đồng/người/tháng)	6.474.000	7.750.000	9.780.000	10.970.000	Trên 14 triệu đồng

7.2. Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

Sức khỏe đời sống, sức khỏe tinh thần và trí tuệ của Người lao động là yếu tố nền tảng, là nguồn lực quan trọng giúp Công ty hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định, liên tục và phát triển. Vì vậy, Ban lãnh đạo Công ty luôn chăm lo và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên và người lao động theo quy định. Bố trí sắp xếp lao động hợp lý, đáp ứng yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh. Quan tâm chỉ đạo nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe cho cán bộ, công nhân viên lao động, cải thiện điều kiện làm việc, đời sống cho người lao động để người lao động tin tưởng và gắn bó với Công ty, một số việc làm tiêu biểu cụ thể như sau:

- Đảm bảo đủ công ăn việc làm cho 1.845 người lao động với mức thu nhập bình quân trên 14 triệu đồng/người/tháng.
- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ, khám chuyên sâu cho cán bộ, công nhân viên

lao động đảm bảo chất lượng. Mua bảo hiểm sức khỏe cho 100% người lao động đang làm việc tại Công ty.

- Cải tạo, sửa chữa “5 nhà” phục vụ nhu cầu Người lao động bao gồm: Nhà ăn ca, nhà tắm, nhà thay quần áo, nhà vệ sinh, nhà tập thể.

- Tổ chức thực hiện tốt chế độ dinh dưỡng, ăn giữa ca, bồi dưỡng độc hại, không ngừng nâng cao chất lượng bữa ăn ca cho người lao động. Công ty đã thực hiện nâng định mức xuất ăn (từ 21.000 đồng lên 25.000 đồng) và chất lượng xuất ăn ca cho Người lao động, thực hiện hình thức ăn ca tự chọn có nhân viên phục vụ với nhiều thực đơn phong phú. Bổ sung chè, cà phê trong bữa ăn ca và các loại nước uống giải nhiệt cho Người lao động vào mùa hè nắng nóng. Đầu tư, sửa chữa cải tạo toàn bộ hệ thống nhà ăn và các trang thiết bị cho Nhà ăn (hệ thống bếp nấu, máy rửa bát, bàn ghế, điều hòa, máy giặt...). Ngoài ra, Người lao động còn được cung cấp các loại thức uống bổ dưỡng như: Nước yến, đông trùng hạ thảo... để bồi bổ sức khỏe, tái tạo sức lao động và được tặng quà bằng hiện vật nhân dịp ngày lễ, tết.

- Tổ chức 05 đợt cho 913 người lao động (chiếm 50% tổng số lao động) đi thăm quan du lịch tại Sầm Sơn - Thanh Hóa.

- Duy trì tặng quà sinh nhật cho từng cá nhân cán bộ, người lao động.

- Cải thiện, thay, cấp mới quần áo Bảo hộ lao động cho Người lao động. Người lao động được trang bị áo đồng phục, các Lao động Nữ được may trang phục áo dài (năm thứ 2)...

- Tổ chức động viên khen thưởng kịp thời các cháu là con cán bộ, người lao động đạt thành tích cao trong học tập và trúng tuyển vào các trường đại học.

- Tổ chức các giải thể thao, lớp học khiêu vũ, học Yoga, hội diễn văn nghệ quần chúng,... kỉ niệm các ngày lễ lớn trọng đại trong năm.

Các việc làm trên đã tạo không khí vui tươi, phấn khởi tạo động lực để người lao động hăng hái thi đua lao động sản xuất, tin tưởng, gắn bó Công ty hoàn thành xuất sắc kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023.

7.3. Công tác đào tạo người lao động:

- Tiếp tục cử cán bộ tham gia các lớp, các khóa học chuyên đề nâng cao trình độ về quản lý, chuyên môn trong và ngoài nước để đáp ứng kịp thời yêu cầu đòi hỏi của yêu cầu công việc.

- Lựa chọn và tiếp tục phối hợp với các Trường Đại học, Viện, Trung tâm nghiên cứu có khả năng, năng lực và có uy tín trên cả nước để mở các lớp đào tạo thuộc các lĩnh vực nhằm nâng cao trình độ chuyên môn cho cán bộ công nhân viên Công ty.

- Thường xuyên đào tạo nâng cao tay nghề, chuyển đổi nghề kịp thời cho công nhân lao động các ngành đáp ứng yêu cầu công nghệ tại các dây chuyền sản xuất trong Công ty.

- Kịp thời khen thưởng cho các cán bộ công nhân viên có thành tích cao trong lao động sản xuất, tổ chức tham quan học tập tại các đơn vị, công ty hoạt động trong cùng ngành nghề, lĩnh vực trong và ngoài nước.

8. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Bên cạnh việc đẩy mạnh phát triển sản xuất kinh doanh, nâng cao đời sống vật chất tinh thần cho người lao động, Công ty luôn tích cực tham gia công tác nhân đạo từ thiện, an sinh xã hội và hướng tới cộng đồng. Các hoạt động giàu ý nghĩa này đã trở thành điểm sáng trong truyền thống văn hóa của Công ty, thể hiện trách nhiệm của Công ty trong việc cùng phối hợp tham gia tích cực phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương. Cụ thể:

Ngày 13 tháng 01 năm 2023, đồng chí Phạm Thanh Tùng, Bí thư Đảng ủy, Tổng giám đốc Công ty; đồng chí Lê Văn Hoàng, Chủ tịch Công đoàn Công ty đã trao tặng 90 triệu đồng “Quỹ vì người nghèo” cho các hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn tại xã An Hà, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang,

Trước đó ngày 12 tháng 01 năm 2023, Công ty đã tổ chức thăm, trao quà Tết cho Mẹ Việt Nam Anh hùng, Trung tâm Điều dưỡng người có công tỉnh Phú Thọ và các gia đình có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn huyện Lâm Thao. Hàng năm, mức phụng dưỡng cho mỗi mẹ là 2.000.000đ/ tháng. Bên cạnh đó, Lãnh đạo Công ty thường xuyên tổ chức thăm hỏi, tặng quà các mẹ trong các dịp lễ tết, các ngày lễ lớn của đất nước, ngày mừng thọ các mẹ, ngày truyền thống của Công ty, mức quà tặng như cán bộ, người lao động đang làm việc. Đồng thời, tổ chức cho đội ngũ cán bộ y bác sỹ hiện công tác tại Công ty khám chữa bệnh cho các mẹ khi ốm đau, trường hợp bị bệnh nặng sẽ đưa đi tuyến trên để chữa trị. Tại Trung tâm Điều dưỡng người có công tỉnh Phú Thọ, đồng chí Tổng giám đốc đã trao quà Tết và tiền mặt trị giá 15 triệu đồng cho các thương binh, bệnh binh của Trung tâm. Những món quà ý nghĩa được trao đi không chỉ góp phần giúp các gia đình chính sách, gia đình hoàn cảnh khó khăn có được một cái Tết đủ đầy, đầm ấm hơn mà qua đó còn thể hiện sự đồng cảm, sẻ chia của Công ty nhân dịp Tết đến, Xuân về.

Cùng ngày, đoàn Lãnh đạo Công ty đã tới thăm hỏi, tặng quà Tết cho các gia đình có hoàn cảnh khó khăn của các xã, thị trấn trên địa bàn huyện Lâm Thao. Tại đây, Công ty đã phối hợp với Báo Phú Thọ trao tặng 40 suất quà (mỗi suất quà trị giá

500.000 đồng). Đây là hoạt động có ý nghĩa thiết thực của Công ty, thể hiện tinh thần tương thân, tương ái nhằm chia sẻ đồng viên những gia đình có hoàn cảnh khó khăn; mang Tết sớm đến với người có công với cách mạng và người nghèo trên địa bàn huyện

Ngày 10 tháng 01 năm 2023, tại Hội trường Khu công nhân, Công ty tổ chức chương trình “Tết nhân ái - Xuân yêu thương” và trao quà Tết cho các gia đình có hoàn cảnh khó khăn tại các khu dân cư trên địa bàn Khu công nhân Supe. Trong dịp này, Công ty đã tặng quà Tết cho 50 hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn của các khu dân cư trên địa bàn Khu công nhân Supe với tổng kinh phí 15 triệu đồng.

Ngày 29 tháng 7 năm 2023, tại huyện Tam Nông và Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ, Công ty là một trong các doanh nghiệp, nhà hảo tâm đồng hành cùng chương trình “Hành trình kết nối yêu thương” do Câu lạc bộ Báo chí Phú Thọ tại Hà Nội tổ chức. “Hành trình kết nối yêu thương” được tổ chức với mong muốn góp phần giảm nghèo bền vững, đảm bảo an sinh xã hội, chung sức xây dựng nông thôn mới tại các địa phương. Công ty đã trao tặng 40 suất quà (mỗi suất quà trị giá 500.000 đồng) tổng trị giá 20 triệu đồng cho các cháu học sinh có hoàn cảnh khó khăn đạt thành tích xuất sắc trong học tập của hai huyện. Sự giúp đỡ này là nguồn động viên lớn đối với bản thân các cháu học sinh và các gia đình có hoàn cảnh khó khăn để thêm động lực, niềm tin, tiếp tục cố gắng vươn lên trong học tập và cuộc sống.

Hướng tới kỷ niệm 76 năm ngày Thương binh – Liệt sĩ (27/7/1947 – 27/7/2023), chiều ngày 21/7/2023, đồng chí Lê Hoàng, UV BTV Tập đoàn, UV BCH Công đoàn Công nghiệp Hóa chất Việt Nam, Phó Tổng Giám đốc Tập đoàn Hoá chất Việt Nam đã dẫn đầu đoàn cán bộ Tập đoàn và Công ty đến thăm, tặng quà tại Trung tâm Điều dưỡng người có công tỉnh Phú Thọ và tặng quà cho thân nhân gia đình liệt sỹ đang công tác tại Công ty CP Supe PP&HC Lâm Thao. Nằm trong chuỗi hoạt động đền ơn đáp nghĩa của Tập đoàn Hoá chất Việt Nam và Công ty CP Supe PP&HC Lâm Thao đoàn đã tới thăm Trung tâm Điều dưỡng Người có công tỉnh Phú Thọ. Trung tâm Điều dưỡng người có công tỉnh Phú Thọ hiện đang trực tiếp chăm sóc, điều trị, nuôi dưỡng 30 thương, bệnh binh có tỷ lệ thương tật, mất sức lao động từ 81% trở lên, quê tại thành phố Hà Nội và các tỉnh: Vĩnh Phúc, Thái Nguyên, Tuyên Quang, Hòa Bình và Phú Thọ. Hằng năm, Trung tâm còn có nhiệm vụ điều dưỡng luân phiên 2.000 người có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. Thay mặt lãnh đạo Tập đoàn, đồng chí Lê Hoàng, UV BTV Tập đoàn, UV BCH Công đoàn Công nghiệp Hóa chất Việt Nam, Phó Tổng Giám đốc Tập đoàn Hoá chất Việt Nam đã ân cần hỏi thăm sức khỏe, điều kiện sống và làm việc của các thương binh, bệnh binh cũng như thân nhân các thương, bệnh binh tại Trung tâm Điều dưỡng Người có công tỉnh Phú Thọ. Đồng

chí chúc các thương, bệnh binh và gia đình luôn khoẻ mạnh, an tâm điều dưỡng, để tiếp tục công hiến trí tuệ của mình, góp phần xây dựng quê hương”. Nhân dịp này, Tập đoàn Hoá chất Việt Nam đã trao tặng 25 triệu đồng và Công ty CP Supe PP&HC Lâm Thao trao tặng 20 triệu đồng cho Trung tâm Điều dưỡng Người có công tinh để hỗ trợ các thương, bệnh binh khám chữa bệnh. Đây là nghĩa cử cao đẹp nhằm động viên, chăm sóc gia đình có công với cách mạng, tiếp nối truyền thống “Uống nước nhớ nguồn” của dân tộc.

Thực hiện Chương trình “Xanh hóa Trường Sa” nhằm mục đích cải tạo thổ nhưỡng, trồng và chăm sóc cây xanh, mở rộng diện tích phủ xanh Quần đảo, nâng cao chất lượng cảnh quan môi trường, đồng thời góp phần nguy trang các công trình chiến đấu, huấn luyện cho bộ đội, để cho quân và dân huyện đảo Trường Sa thêm chắc tay súng, bảo vệ vững chắc chủ quyền biển, đảo của tổ quốc. Công ty cổ phần Supe phốt phát và Hóa chất Lâm Thao đã dành tặng cho quân và dân huyện đảo Trường Sa 2,5 tấn phân bón NPK vi sinh 13-13-13 và 2,5 tấn phân bón HCK vi sinh 3-5-2 đây là những sản phẩm mới của Công ty cung cấp đầy đủ sinh dưỡng cho các loại cây trồng vừa có tác dụng cải tạo đất và giảm được chi phí bón phân và công lao động, phù hợp với thời tiết khắc nghiệt tại các đảo trong quần đảo Trường Sa.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Trong bối cảnh tình hình chính trị trên thế giới biến động làm cho giá và nguồn cung nguyên liệu dùng trong sản xuất phân bón diễn biến phức tạp, khó lường; tình trạng thiếu quặng Apatit khiến việc điều hành sản xuất của Công ty gặp nhiều khó khăn cùng với sự cạnh tranh gay gắt, khốc liệt của các sản phẩm phân bón cùng loại sản xuất trong nước và nhập khẩu trên thị trường với sản phẩm phân bón của Công ty. Xác định đây vừa là cơ hội cũng vừa là thách thức trong hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty sẽ phát huy những thế mạnh sẵn có đồng thời khắc phục những khó khăn để đáp ứng kịp thời với yêu cầu và xu thế của thị trường, thúc đẩy hơn nữa hoạt động sản xuất kinh doanh để đảm bảo có hiệu quả cao nhất.

Nhờ sự quan tâm, chỉ đạo của các cấp, các ngành từ Trung ương đến địa phương, của Tập đoàn Hóa chất Việt Nam, tỉnh Phú Thọ,... và sự tin cậy của các bạn hàng, người tiêu dùng; cùng với các giải pháp quản trị về mọi mặt, ứng dụng khoa học và công nghệ, hợp lý hóa các khâu trong sản xuất kinh doanh; Công ty đã chỉ đạo điều hành thực hiện vượt mức 3 chương trình mục tiêu đề ra: (1) tăng nộp ngân sách Nhà nước, (2) lợi nhuận cho doanh nghiệp; (3) đời sống người lao động được nâng cao.

2. Kết quả sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng cơ bản năm 2023

2.1. Hoạt động sản xuất kinh doanh

2.1.1. Giá trị sản công nghiệp theo giá thực tế: 3.536 tỷ đồng, bằng 113% so với KH năm, bằng 103% so với cùng kỳ. Với tổng sản lượng phân bón sản xuất: 795.391 tấn, bằng 105% so với KH năm, tăng 5% so với cùng kỳ; một số sản phẩm chính sản xuất:

- Supe lân : 388.899 tấn (tr.đó có 3.660 tấn supe lân vi sinh)
- NPK : 403.888 tấn (tr.đó có 4.525 tấn NPK h.lượng cao, vi sinh)
- Hữu cơ khoáng : 2.604 tấn (tr.đó có 759 tấn HCK vi sinh)
- Axit Sunfuaric : 136.312 tấn

2.1.2. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ: 3.568 tỷ đồng, bằng 110% so với KH năm, tăng 9% so với cùng kỳ. Với tổng sản lượng phân bón tiêu thụ: 586.000 tấn, bằng 100% so với KH năm, tăng 11% so với cùng kỳ; một số sản phẩm chính tiêu thụ:

- Supe lân : 201.455 tấn (tr.đó có 3.244 tấn supe lân vi sinh)
- NPK các loại : 381.821 tấn (tr.đó có 4.758 tấn h.lượng cao, vi sinh)
- Hữu cơ khoáng : 2.724 tấn (tr.đó có 558 tấn HCK vi sinh)
- Axit Sunfuric : 3.698 tấn.

Các sản phẩm hóa chất khác như: phèn đơn, phèn kép, natri bisunfit, Natri florua,... Công ty sản xuất và cung ứng đủ cho nhu cầu khách hàng.

2.1.3. Lợi nhuận trước thuế 186 tỷ đồng, bằng 155% kế hoạch năm (KH năm), tăng 56% so với cùng kỳ.

2.1.4. Tổng số lao động bình quân năm là 1.848 người giảm 117 người so với năm 2022. Do Công ty đã bố trí sắp xếp lao động tại các vị trí làm việc hợp lý, tạo điều kiện cho người lao động phát huy năng lực, nâng cao năng suất lao động, thu nhập của người lao động tăng lên.

2.2. Công tác đầu tư xây dựng cơ bản

Giá trị thực hiện công tác đầu tư xây dựng cơ bản là: 36,030 tỷ đồng, bằng 77% so với kế hoạch năm, tăng 48% so với cùng kỳ, trong đó:

- Xây lắp : 8,259 tỷ đồng.
- Thiết bị : 23,190 tỷ đồng.
- Chi phí khác : 4,381 tỷ đồng.

* Với các công trình, dự án trọng điểm:

- Công trình chuyển tiếp: Dự án đầu tư cải tạo thay thế hệ thống tủ máy cắt chân không 6KV trạm 7, giá trị thực hiện 6,66 tỷ đồng; Dự án mua sắm các thiết bị khác (01 Máy nén D700), giá trị thực hiện 3,48 tỷ đồng.

- Công trình đầu tư mới: Dự án đầu tư kho chứa nguyên liệu và sản phẩm tại Công ty, giá trị thực hiện 7 tỷ đồng; Dự án cải tạo hệ thống xử lý khí thải Xí nghiệp Axit, giá trị thực hiện 9 tỷ đồng; Dự án đầu tư cải tạo tháp hấp thụ 1 (tháp oleum) dây chuyền Axit 2, giá trị thực hiện 4,49 tỷ đồng; Dự án mua sắm cầu trục 10 tấn xí nghiệp Supe 1, giá trị thực hiện 4,5 tỷ đồng.

- Công trình chuẩn bị đầu tư: Dự án đầu tư dây chuyền sản xuất K_2SO_4 , giá trị thực hiện 0,5 tỷ đồng; Dự án cải tạo hệ thống điện và kết nối SCADA trạm điện 110KV (Xí nghiệp Điện nước), giá trị thực hiện 0,3 tỷ đồng;...

2.3. Công tác bán hàng

Trước bối cảnh khó khăn của thị trường phân bón năm 2023 dưới sự chỉ đạo sát sao Ban điều hành của Công ty đã đưa ra các cơ chế chính sách linh hoạt, chăm sóc khách hàng theo từng giai đoạn cụ thể phù hợp với từng điều kiện sản xuất kinh doanh được các nhà phân phối đồng thuận; tổ chức các chương trình khuyến mãi đặc biệt chương trình quét tem trúng thưởng tiền khi mua sản phẩm phân bón Lâm Thao (Hữu cơ khoáng, Hữu cơ khoáng vi sinh, Supe lân vi sinh, NPK hàm lượng cao, NPK vi sinh).

Tổ chức Hội nghị khách hàng; các chương trình tri ân khách hàng ở Úc và Trung Quốc... đã góp phần xây dựng thương hiệu Supe Lâm Thao, lan tỏa được thương hiệu của Công ty đến bạn hàng và người tiêu dùng.

Nghiên cứu, tổ chức sản xuất và đưa ra thị trường bộ sản phẩm mới: phân bón Hữu cơ khoáng vi sinh, NPK vi sinh được thị trường tin dùng.

Áp dụng cơ chế bán hàng và thu hồi công nợ linh hoạt, hiệu quả, bảo toàn tốt vốn của Nhà nước và Cổ đông.

Tích cực phối hợp với các cơ quan quản lý Nhà nước tại các địa phương mở hội nghị đầu bờ, mô hình trình diễn; hỗ trợ, hướng dẫn bà con nông dân cách sử dụng phân bón Lâm Thao theo đúng khối lượng phân bón cần thiết cho từng loại cây trồng để giúp cây trồng sinh trưởng và cho năng suất cao nhất.

3.4. Công tác tổ chức sản xuất và quản lý thiết bị

Công tác sản xuất tuân thủ đúng quy trình sản xuất, đảm bảo số lượng, chất lượng theo nhu cầu tiêu thụ. Thường xuyên kiểm tra, bảo dưỡng, sửa chữa thường xuyên, định kỳ, đại tu hệ thống máy móc, thiết bị, công nghệ đảm bảo các dây chuyền vận hành sản xuất ổn định, liên tục, đạt chất lượng, an toàn và môi trường. Năm 2023,

nguồn nguyên liệu quặng Apatit vẫn tiếp tục không được cung cấp đủ cho sản xuất Supe lân, do vậy các dây chuyền sản xuất của Supe lân, Axit sunfuric của Công ty chỉ hoạt động gần 55-60% công suất thiết kế.

3.5. Công tác khoa học công nghệ, nghiên cứu phát triển, quản lý chất lượng

Đẩy mạnh áp dụng khoa học kỹ thuật nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm, hiệu quả quản lý và hiệu lực kiểm soát quy trình sản xuất: điển hình đã tổ chức sản xuất đưa sản phẩm mới NPK vi sinh (NPK 5-10-3 vi sinh; NPK 12-5-10 vi sinh, NPK 16-16-8 vi sinh, NPK 13-13-13 vi sinh; NPK 16-8-16 vi sinh) và Hữu cơ khoáng vi sinh (3-5-2+2S+TE vi sinh dạng hạt) đầu tiên ra thị trường được thị trường đón nhận, tin dùng.

Nghiên cứu và tổ chức xuất thẳng các sản phẩm phân bón thúc, tích cực thực hiện chuyển đổi, nâng cao chất lượng mẫu mã bao bì sản phẩm đáp ứng nhu cầu thị trường (đã thực hiện chuyển đổi mẫu mã 02 loại sản phẩm chủ lực của Công ty là Supe lân và NPK 5.10.3 từ tháng 10/2023; trong thời gian tới tiếp tục chuyển đổi mẫu bao bì các sản phẩm NPK còn lại của Công ty).

Lập phương án và thực hiện chuyển đổi về viên NPK bón lót từ viên đĩa sang viên bằng thùng quay nhằm nâng cao hiệu suất về viên, cải thiện môi trường và ổn định thiết bị tại các dây chuyền sản xuất NPK. Nghiên cứu hoàn thiện, lựa chọn được nguyên liệu, hoạt chất và công nghệ chống kết khối phù hợp cho phân NPK bón thúc có màu và NPK hàm lượng cao đạt hiệu quả.

Nghiên cứu bổ sung các hoạt chất vào sản phẩm phân bón hiện có của Công ty đáp ứng yêu cầu của thị trường.

Hoàn thiện công nghệ sản xuất Supe lân đảm bảo chất lượng trong điều kiện hàm lượng dinh dưỡng P_2O_5 trong quặng Apatit giảm sâu.

3.6. Công tác an toàn, sức khỏe nghề nghiệp và bảo vệ môi trường

Công ty luôn chú trọng quan tâm đến công tác an toàn, sức khỏe nghề nghiệp trong lao động sản xuất, an toàn thiết bị công nghệ, an toàn vệ sinh thực phẩm, an toàn vốn trong hoạt động sản xuất kinh doanh và bảo vệ môi trường. Nhằm đáp ứng tốt nhất, hiệu quả nhất các quy định pháp luật nghiêm ngặt của Nhà nước, Quy chuẩn Việt Nam và ISO 45001:2018 về an toàn, sức khỏe nghề nghiệp và môi trường, Công ty đã triển khai sử dụng hiệu quả: hệ thống quan trắc khí thải online tại các dây chuyền sản xuất sản phẩm; các biện pháp về kỹ thuật an toàn phòng chống cháy nổ; vệ sinh lao động, phòng chống độc hại, cải thiện điều kiện lao động, bảo vệ môi trường; Chăm sóc sức khỏe; tuyên truyền, giáo dục, chấm điểm, huấn luyện nâng cao nhận thức về an toàn - vệ sinh lao động và trang bị thiết bị bảo hộ lao động cho toàn

thể người lao động trong Công ty. Vận dụng hiệu quả những quy định đã ban hành giúp công tác quản lý được chặt chẽ hơn, công tác Sản xuất - An toàn - Môi trường có nhiều tiến bộ. (Quy định quản lý chất lượng; Quy định quản lý môi trường; Quy định quản lý nhà thầu; Quy định quản lý sự thay đổi; Quy định làm việc an toàn trong không gian hạn chế; Quy định quản lý IZO,...).

Thường xuyên kiểm tra, tự kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc thực hiện quy trình quy phạm về an toàn, vệ sinh công nghiệp, phòng chống cháy nổ, bảo vệ môi trường, tài sản đến từng vị trí làm việc, tổ ca sản xuất, từng thiết bị công nghệ của các đơn vị, phòng ban, giám sát đánh giá những nguy cơ rủi ro tổ chức khắc phục kịp thời đảm bảo an toàn cao nhất.

3.7. Công tác tài chính

Chỉ đạo các đơn vị thực hiện đúng tiến độ quyết toán tài chính theo quy định; hoàn thành tốt công tác phục vụ kiểm toán Nhà nước cho năm tài chính 2022.

Thực hiện tốt việc quản trị chi phí, công tác thu hồi công nợ, đảm bảo dòng tiền cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

3.8. Công tác mua sắm vật tư phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh: Chỉ đạo mua và dự trữ nguyên liệu với giá hợp lý, tiết giảm chi phí, góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

3.9. Công tác Đảng, đoàn thể

- Công tác Đảng: Ban Chấp hành Đảng bộ Công ty đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo đạt được nhiều kết quả quan trọng trên các lĩnh vực phát triển sản xuất kinh doanh, đảm bảo an ninh, quốc phòng, xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh. Triển khai đồng bộ và thực hiện tốt các công tác: công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng; công tác tổ chức xây dựng Đảng; công tác kiểm tra, giám sát; công tác tuyên giáo; công tác dân vận và lãnh đạo các tổ chức đoàn thể chính trị xã hội; công tác bảo vệ chính trị nội bộ và công tác quốc phòng, an ninh.

- Công tác đoàn thanh niên: Đoàn Thanh niên Công ty đã chỉ đạo các cơ sở đoàn trong toàn Công ty tham gia làm vệ sinh môi trường tại đơn vị, tổ chức các việc làm như: bốc xếp nguyên liệu sản phẩm, dán tem thông minh lên vỏ bao sản phẩm. Phát động và thực hiện: phong trào Thanh niên tình nguyện, phong trào Tuổi trẻ sáng tạo; Tổ chức các chương trình đồng hành với thanh niên....

2. Tình hình tài chính

2.1. Tình hình tài sản

Bảng số 11. Tình hình tài sản của Công ty năm 2022 - 2023

TÀI SẢN	31/12/2023 (VND)	31/12/2022 (VND)	So sánh %
A . TÀI SẢN NGẮN HẠN	2.049.009.043.386	1.953.958.309.772	104,9
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	22.645.161.919	45.770.154.453	49,5
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	710.000.000.000	65.000.000.000	1.092,3
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	274.906.017.959	602.019.981.680	45,7
IV. Hàng tồn kho	1.037.752.285.779	1.237.693.824.568	83,8
V. Tài sản ngắn hạn khác	3.705.577.729	3.474.349.071	106,7
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	311.480.646.724	331.414.836.407	94,0
I. Các khoản phải thu dài hạn			
II . Tài sản cố định	284.995.807.637	296.031.482.405	96,3
III. Bất động sản đầu tư			
IV. Tài sản dở dang dài hạn	12.880.494.473	22.835.589.771	56,4
V. Đầu tư tài chính dài hạn	6.844.000.000	6.844.000.000	100,0
VI. Tài sản dài hạn khác	6.760.344.614	5.703.764.231	0,1
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	2.360.489.690.110	2.285.373.146.179	103,3

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023 của Công ty)

2.2. Tình hình nợ phải trả

Bảng số 12. Tình hình nợ phải trả của Công ty năm 2022-2023

C . NỢ PHẢI TRẢ	31/12/2023 (VND)	31/12/2022 (VND)	So sánh %
I. Nợ ngắn hạn	938.780.453.193	935.053.983.672	100,4
1. Phải trả người bán ngắn hạn	277.713.412.623	278.350.582.201	99,8
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	1.005.620.610	3.173.458.513	31,7
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	33.341.052.512	15.628.764.935	213,3
4. Phải trả người lao động	156.930.094.460	80.886.709.943	194,0
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	39.062.875.952	35.507.051.045	110,0
6. Các khoản phải trả ngắn hạn khác	24.470.990.317	27.320.979.459	89,6

7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn khác	399.660.802.264	490.776.004.653	81,4
8. Dự phòng phải trả ngắn hạn			
9. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	6.595.604.455	3.410.432.923	193,4
II. Nợ dài hạn			
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn khác			
TỔNG CỘNG NỢ PHẢI TRẢ	938.780.453.193	935.053.983.672	100.4

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023 của Công ty)

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý

Tiếp tục rà soát, bổ sung hoàn thiện lại các Nội quy, Quy chế quản lý phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty tại mọi thời điểm. Kiểm soát chặt chẽ các loại chi phí, chống lãng phí, thất thoát các nguồn lực của Công ty.

Công ty có các chính sách để thu hút tuyển dụng nguồn lao động chất lượng cao, có năng lực, trình độ chuyên môn đào tạo, giỏi tay nghề thuộc các lĩnh vực Công ty đang cần, đồng thời nghiên cứu tìm các giải pháp để đánh giá được khả năng và kết quả làm việc của từng cán bộ nhân viên; phân bổ, luân chuyển, điều động một số vị trí công việc để phù hợp với tình hình yêu cầu sản xuất kinh doanh của Công ty.

Tiếp tục nghiên cứu để có thể thực hiện việc sáp nhập, hợp nhất một số phòng ban, đơn vị có chức năng tương đồng nhằm giảm đầu mối quản lý, tinh giảm lao động, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng ngày càng cao yêu cầu công việc hiện nay.

Ban Tổng giám đốc đã thực hiện nhiều chính sách trong việc nâng cao hoạt động giám sát, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, nhân viên; nâng cao tay nghề lao động,... tùy theo vị trí mà nhân viên đảm nhận.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Là một Doanh nghiệp chuyên sản xuất, cung ứng phân bón và hóa chất lớn tại Việt Nam, sản phẩm phục vụ cho sản xuất nông nghiệp.

Nghiên cứu phát triển và đa dạng hóa đủ các sản phẩm, bộ sản phẩm (vô cơ, hữu cơ khoáng, phân bón có chứa vi sinh vật...) phù hợp nhu cầu, thị hiếu của thị trường trong tương lai. Các sản phẩm hóa chất đáp ứng và phù hợp với nhu cầu cho các ngành sản xuất công nghiệp của nền kinh tế quốc dân.

Củng cố và nâng cao sản lượng, chất lượng sản phẩm thông qua việc sử dụng công nghệ số tiên tiến, hiện đại trong khu vực, tiến tới tiếp cận gần hơn với các nước tiên tiến hiện đại ngoài khu vực.

Đầu tư đổi mới không ngừng về công nghệ kỹ thuật sản xuất, gia tăng các giá trị và thương hiệu của Công ty. Phấn đấu trở thành doanh nghiệp sản xuất phân bón, hóa chất có sản phẩm xuất khẩu ra thị trường nước ngoài với khối lượng lớn.

Cải thiện chất lượng sản phẩm đảm bảo an toàn cho sức khỏe và thân thiện với môi trường đáp ứng nền công nghiệp xanh. Đầu tư xây dựng dây chuyền sản xuất SOP công suất 20.000 tấn/năm nhằm đa dạng hóa sản phẩm, phát triển thương hiệu Công ty.

5. Giải trình của Ban Tổng giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có)

Không có.

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải...)

Công ty Cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao đã, đang và tiếp tục triển khai, áp dụng nhiều giải pháp nhằm giảm khí thải gây hiệu ứng nhà kính, ứng phó với hiện tượng biến đổi khí hậu: Trồng nhiều cây xanh, tham gia các Hội thảo liên quan đến công tác ứng phó với biến đổi khí hậu, đầu tư thi công dự án cải tạo và xây dựng hệ thống cung cấp nước sản xuất và xử lý tuần hoàn nước thải,... Công ty đã và đang triển khai các hoạt động và giải pháp xử lý đồng bộ liên quan đến môi trường một cách có hiệu quả nhằm đảm bảo các chỉ tiêu đánh giá tác động đến môi trường theo quy định: Nước sản xuất theo quy trình tuần hoàn; Xử lý Axit H_2SiF_6 của dây chuyền sản xuất Supe Phốt phát; Đại tu các dây chuyền Axit đảm bảo đạt tiêu chuẩn khí thải theo quy định của Nhà nước. Việc tiến hành xử lý đồng bộ nước thải, khí thải trong Công ty đã được kiểm soát thành công, không có nước thải ra Sông Hồng và hàm lượng khí thải SO_2 đã nhỏ hơn giới hạn cho phép.

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

Người lao động tại Công ty Cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao được đảm bảo mức thu nhập ổn định, phù hợp với mặt bằng chung của xã hội, được trang bị thiết bị làm việc đầy đủ, hiện đại, được đóng các loại bảo hiểm đầy đủ, được hưởng một số chế độ có lợi cao hơn luật. Hàng năm, Công ty vẫn trích quỹ khen thưởng phúc lợi, kịp thời khen thưởng cho các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc

trong công việc.

Công tác đời sống xã hội, phong trào công nhân viên chức có sự tiến bộ mạnh mẽ, vượt qua mọi khó khăn, lao động sáng tạo, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ sản xuất kinh doanh.

Công tác đào tạo, nâng cao trình độ, tạo môi trường làm việc thân thiện, thúc đẩy động lực phát huy tính năng động sáng tạo của người lao động. Phát huy tinh thần sáng tạo, sáng kiến tiết kiệm, góp phần tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh.

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

Là nhà sản xuất kinh doanh phân bón có sản lượng lớn nhất Việt Nam với bề dày kinh nghiệm, Công ty Cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao luôn sản xuất ra các sản phẩm có chất lượng tốt, đủ về khối lượng, đúng về hàm lượng dinh dưỡng đã đăng ký và công bố trên bao bì sản phẩm. Để giúp người nông dân mua được phân bón Lâm Thao và có cách phân biệt phân bón thật, phân bón giả, phân bón kém chất lượng, Công ty đã xây dựng hệ thống các Nhà phân phối sản phẩm khu vực trên toàn quốc. Tổ chức các buổi hội thảo hướng dẫn bà con cách thức bón phân khoa học, hiệu quả, phân biệt phân bón thật, phân bón giả, phân bón kém chất lượng.

Hưởng ứng tích cực các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, giúp đỡ tặng quà người nghèo, ủng hộ 02 ngày lương thu nhập, hiến máu tình nguyện hàng năm, phụng dưỡng Bà mẹ Việt Nam Anh hùng... Thông qua các hoạt động xã hội, nhân đạo, từ thiện đã góp phần tích cực vào chương trình xóa đói, giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới tại địa phương, nâng cao vai trò, vị thế của Công ty đối với nhân dân trong và ngoài tỉnh, được nhân dân địa phương đồng tình, ủng hộ.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Để thực hiện hiệu quả Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2023, Hội đồng quản trị công ty đã tích cực triển khai các hoạt động theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty và quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị công ty. Trong năm 2023, Hội đồng quản trị đã có 04 cuộc họp trực tiếp, ngoài ra còn tổ chức xin ý kiến thành viên Hội đồng quản trị công ty bằng văn bản kịp thời để ban hành các Nghị quyết, quyết định.

Tất cả các nội dung thảo luận, xin ý kiến bao gồm nhiều lĩnh vực và đều thuộc phạm vi thẩm quyền của Hội đồng quản trị công ty, các thành viên Hội đồng quản trị công ty đều tích cực trao đổi, tham gia đóng góp các ý kiến, cuộc họp luôn có sự hiện

diện của Ban kiểm soát. Tất cả các phiên họp của Hội đồng quản trị công ty đều được ban hành các Nghị quyết đảm bảo kịp thời theo đúng quy định và mang lại hiệu quả trên mọi lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh, đồng thời bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông, người lao động.

2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Tổng giám đốc

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo, định hướng và giám sát hoạt động của Ban Điều hành Công ty theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ công ty và thông qua việc kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện các Nghị quyết, quyết định của HĐQT, đồng thời xem xét các ý kiến của Ban kiểm soát để tăng cường hiệu quả công tác quản trị, giúp Ban điều hành bám sát việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch về sản xuất kinh doanh năm 2023 đã được Đại hội cổ đông thông qua, thúc đẩy phát triển sản xuất kinh doanh, đảm bảo an toàn tài chính và tuân thủ pháp luật.

Các lĩnh vực công tác như: Đầu tư xây dựng; dây chuyền thiết bị; kỹ thuật công nghệ; sản phẩm; sản xuất; tài chính; mua sắm vật tư nguyên liệu; môi trường; an toàn lao động, tiền lương...đều được chú trọng và quan tâm đúng mức đáp ứng yêu cầu công việc từng thời điểm.

Công tác cán bộ luôn được HĐQT đặc biệt quan tâm. HĐQT đã tiến hành bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển kịp thời đối với các cán bộ thuộc thẩm quyền HĐQT quản lý; thực hiện đúng quy trình đối với công tác cán bộ (bổ nhiệm 01 Phó TGD).

Trong năm 2023, Công ty đã nỗ lực rất lớn trong việc thực hiện điều chỉnh các chính sách, nhất là về bán hàng, nghiên cứu phát triển các sản phẩm, bộ sản phẩm mới đáp ứng nhu cầu chuyên đổi từ sử dụng phân bón vô cơ sang hữu cơ và các xu hướng của nền công nghiệp xanh thân thiện với môi trường; tăng cường biện pháp quản lý và điều hành nhằm đạt được hiệu quả cao nhất trong SXKD. Song song với sự điều chỉnh cơ chế bán hàng, tiếp thị quảng bá sản phẩm, Công ty vẫn tiếp tục duy trì sản xuất ổn định, quản lý tốt công tác định mức sản xuất, định mức tồn kho nguyên nhiên vật liệu, tiết giảm mọi chi phí, tạo công ăn việc làm cho người lao động và đảm bảo công tác an toàn về người, tài sản và môi trường, vệ sinh lao động.

Hội đồng Quản trị ghi nhận và biểu dương Ban điều hành Công ty đã hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ được giao, đưa ra những giải pháp căn cơ hơn để ổn định và đưa Công ty phát triển.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị năm 2024

3.1. Nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2024:

- Giá trị sản xuất công nghiệp theo giá thực tế: 3.331 tỷ đồng;

- Doanh thu bán hàng và CCDV: 3.400 tỷ đồng;
- Lợi nhuận trước thuế: 136 tỷ đồng;
- Nộp ngân sách: 49,505 tỷ đồng;
- Công tác đầu tư xây dựng cơ bản: 32,8 tỷ đồng.
- Đảm bảo đủ công ăn việc làm cho người lao động với mức thu nhập ổn định.

3.2. Chiến lược phát triển chung

Với mục tiêu phát triển bền vững, Công ty tiếp tục cải tiến sản phẩm, tăng cường sự hợp tác và gắn kết giữa Công ty với khách hàng nhằm đảm bảo lợi ích cho các bên.

Ưu tiên tăng cường công tác tiếp thị sản phẩm phân bón Lâm Thao, đặc biệt làm tốt công tác thị trường đối với các dòng sản phẩm mới; Tập trung phát triển bộ sản phẩm vi sinh thâm nhập vào thị trường để bà con nông dân tin dùng, cùng với các sản phẩm phân bón truyền thống của Công ty đạt hiệu quả.

Củng cố và phát triển thương hiệu Công ty thông qua các kênh, các đơn vị truyền thông, thông tin đại chúng, cơ quan, đơn vị chuyên ngành nông nghiệp, nông dân, nông thôn và hệ thống khách hàng cung ứng tiêu thụ của Công ty.

Tăng cường công tác quản lý, tăng cường sự hỗ trợ của các nhà khoa học, các chuyên gia, thường xuyên nghiên cứu, ứng dụng các đề tài khoa học kỹ thuật vào thực tế sản xuất để giảm định mức tiêu hao vật tư nguyên liệu, hạ giá thành sản phẩm và có sự thích nghi với xu thế của thị trường.

Tiếp tục nghiên cứu, xây dựng cơ chế chính sách bán hàng của Công ty linh hoạt, tìm các giải pháp tháo gỡ khó khăn về tiêu thụ sản phẩm ở từng thời điểm cho khách hàng, trên cơ sở đảm bảo hiệu quả đối với cả ba bên (nhà sản xuất, nhà cung ứng và người tiêu dùng). Đồng thời, tiếp tục có những chế tài mạnh mẽ hơn đối với các vi phạm về quản lý và bảo vệ sản phẩm (đặc biệt là bảo vệ Tem thông minh có gắn mã QR-Code của Công ty) cũng như vi phạm về vùng tiêu thụ để khách hàng yên tâm phân phối sản phẩm của Công ty đến tay bà con nông dân.

Tiếp tục hoàn thiện hệ thống quy định, quy chế quản lý nội bộ của Công ty. Tăng cường công tác quản trị kinh doanh và quản lý công nợ nhằm gia tăng hiệu quả kinh doanh.

3.3. Các giải pháp

Năm 2024, Hội đồng quản trị và Ban điều hành sẽ tiếp tục chỉ đạo, phát huy những thế mạnh sẵn có của Công ty, đồng thời khắc phục những khó khăn, tồn tại để đáp ứng kịp thời với yêu cầu và xu thế của thị trường, thúc đẩy hơn nữa hoạt động sản

xuất kinh doanh hiệu quả.

a) Về sản xuất kinh doanh và thị trường

Thường xuyên kiểm tra, tự kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc thực hiện quy trình quy phạm về an toàn, vệ sinh công nghiệp, phòng chống cháy nổ, bảo vệ môi trường, bảo vệ con người và tài sản.

Áp dụng các giải pháp công nghệ, sáng kiến cải tiến kỹ thuật ở các dây chuyền sản xuất..., tiết kiệm định mức tiêu hao nguyên, nhiên vật liệu, chú trọng chất lượng sản phẩm, cải tiến mẫu mã bao bì, quản lý sửa chữa hiệu quả. Đẩy nhanh việc áp dụng cơ giới hóa vào sản xuất để giải phóng sức lao động.

Tăng cường công tác dự báo về thị trường để có kế hoạch dự trữ hợp lý, giảm bớt tồn kho, giảm ứ đọng vốn, sản xuất đảm bảo chân hàng cho thị trường.

Đẩy mạnh các hoạt động marketing và đầu tư mở rộng thị trường để tích cực quảng bá thương hiệu nhằm đẩy mạnh nhận diện thương hiệu và nâng cao năng lực cạnh tranh, tăng cường sự hợp tác và gắn kết giữa Công ty với khách hàng trong công tác tiếp thị sản phẩm để phát triển thị trường.

Đẩy mạnh phát triển các mặt hàng chủ lực và có hiệu quả cao. Nắm bắt nhu cầu thị trường để có hướng phát triển sản phẩm mới. Tổ chức các hoạt động quảng cáo, triển lãm, hội chợ, hội thảo, giới thiệu sản phẩm để đưa hình ảnh và thương hiệu Công ty đến người tiêu dùng và các đối tác, các nhà đầu tư trong và ngoài nước.

Hoàn thiện chính sách bán hàng phù hợp, phát triển hệ thống bán hàng và mạng lưới phân phối thật chuyên nghiệp. Tìm đối tác nước ngoài cũng như trong nước để hợp tác sản xuất và kinh doanh các mặt hàng do Công ty sản xuất và xuất khẩu.

Định vị thương hiệu Supe Lâm Thao ở bậc cao hơn và tăng vị trí cũng như giá trị vô hình của một số sản phẩm trong so sánh giá trên thị trường.

b) Về nhân sự, đào tạo nguồn nhân lực

Hội đồng quản trị đã có kế hoạch chiến lược về phát triển nguồn nhân lực, bổ nhiệm các cán bộ có năng lực phù hợp với công việc sản xuất, kinh doanh, có trình độ quản lý để hỗ trợ tốt hơn cho Tổng giám đốc và Ban điều hành, đáp ứng được yêu cầu của phát triển của Công ty trong thời gian tới.

Chú trọng, đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng và tuyển dụng đội ngũ nhân sự chất lượng cao thuộc các ngành nghề Công ty đang cần, đang thiếu nhằm đáp ứng kịp thời yêu cầu nhiệm vụ từng giai đoạn và thúc đẩy sự phát triển của Công ty. Công tác nhân sự luôn là một trong những chính sách được duy trì và ưu tiên hàng đầu trong suốt cả nhiệm kỳ hoạt động của Hội đồng quản trị.

Cải tiến để ngày càng hoàn thiện hệ thống thang bảng lương, thưởng, áp dụng phương thức trả lương, thưởng theo cơ chế khoán để tạo chủ động cho các bộ phận và kích thích phát triển công ty.

Đảm bảo về nâng cao chất lượng trong công tác đào tạo, cân đối giữa đào tạo cơ bản với đào tạo chuyên đề cụ thể, gắn đào tạo với sử dụng/ứng dụng.

c) Về đầu tư phát triển

Thực hiện triển khai tốt các chương trình đầu tư xây dựng: Chú trọng triển khai thực hiện dự án SOP; đầu tư phát triển khoa học công nghệ, đáp ứng nhu cầu phát triển của Công ty; đảm bảo an toàn trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty (an toàn vốn, an toàn vệ sinh thực phẩm, an toàn phòng chống cháy nổ...); thực hiện cơ giới hóa bốc xếp, vận chuyển nguyên liệu, sản phẩm giúp tiết giảm thời gian và sức lao động; triển khai xây dựng vườn thực nghiệm; xây mới trạm bán hàng...

d) Về công tác tài chính

Định kỳ phân tích giá thành, định mức tiêu hao nguyên vật liệu để quản lý chặt các khoản chi phí trên cơ sở đó xây dựng kế hoạch tài chính phù hợp sát thực tế. Quản lý chặt chẽ tài sản, nguồn vốn, sử dụng vốn hiệu quả và minh bạch.

e) Công tác quan hệ cổ đông và các phong trào thi đua trong lao động sản xuất

Đảm bảo quyền lợi của cổ đông và từng bước nâng cao hình ảnh, giá trị thương hiệu của Công ty.

Phát động và lan tỏa những thông điệp mạnh mẽ về đổi mới tới toàn diện tới toàn thể cán bộ, người lao động Công ty để nâng cao tinh thần, ý thức tập thể, đoàn kết lao động sáng tạo, đưa Công ty tiến về phía trước.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

1.1. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:


Bảng số 13. Thành viên Hội đồng quản trị

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần	Số lượng chức danh thành viên HĐQT nắm giữ tại công ty khác	Ghi chú
1	Ông Nguyễn Quốc Anh	Chủ tịch HĐQT	0,0018%	0	

2	Ông Phạm Thanh Tùng	Thành viên HĐQT điều hành	0%	0	
3	Ông Nguyễn Thành Công	Thành viên HĐQT điều hành	0,0053%	01	Từ nhiệm TV HĐQT từ 12/4/2023
4	Trần Đại Nghĩa	Thành viên HĐQT điều hành			Bỏ nhiệm TV HĐQT từ 12/4/2023
5	Bà Nguyễn Thị Thùy Dương	Thành viên độc lập HĐQT	0%	0	
6	Ông Bùi Sơn Hải	Thành viên HĐQT	0%	0	

(Nguồn: Công ty Cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao)

1.2. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

 Các Quyết nghị của Hội đồng quản trị trong năm 2023

Bảng số 14. Các Quyết nghị của Hội đồng quản trị

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1.	02/ NQ- SPLT (*)	05/01/2023	1. Ghi nhận các nội dung tại Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh Quý IV năm 2022 và cả năm 2022, dự kiến Quý I năm 2023 và cả năm 2023 tại văn bản ngày 28/12/2022 của Tổng giám đốc Công ty; 2. Thông qua các nội dung sửa đổi, bổ sung của 04 Quy chế quản lý nội bộ của Công ty: - Quy chế chi tiêu nội bộ. - Quy chế người đại diện phần vốn của Công ty đầu tư tại các doanh nghiệp khác. - Quy chế quản lý bán hàng. - Quy chế quản lý hoạt động đầu tư xây dựng.	100%
2.	08/ NQ- SPLT (*)	31/01/2023	Phê duyệt Kế hoạch sửa chữa tài sản cố định năm 2023 của Công ty với tổng chi phí là 135.000.000.000,00 đồng. Trong đó: - Chi phí sửa chữa lớn: 60.000.000.000, đồng - Chi phí sửa chữa TX: 75.000.000.000, đồng	100%

3.	08a/NQ-SPLT (*)	14/01/2023	<p>1. Chấp thuận chủ trương triển khai quy trình bổ nhiệm lại đối với ông Trần Văn Chuyên- Chức vụ bổ nhiệm lại: Trưởng phòng Kế hoạch- Vật tư. Thời gian bổ nhiệm lại: 21/04/2023.</p> <p>2. Trường hợp xem xét kéo dài thời gian giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc Công ty đối với ông Vũ Xuân Hồng được thực hiện theo Quyết định số 211/QĐ-HCVN ngày 08/11/2022 của Tập đoàn Hóa chất Việt Nam.</p>	100%
4.	09/NQ-SPLT (*)	13/02/2023	Phê duyệt Danh sách các đơn vị cung ứng vật tư, nguyên liệu cho Công ty năm 2023, gồm có 17 đơn vị cung ứng.	100%
5.	10/NQ-SPLT (*)	13/02/2023	Ban hành Quy chế quản lý cán bộ tại Công ty	100%
6.	11/ NQ-SPLT (*)	16/02/2023	Phê duyệt kế hoạch chuẩn bị tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2023.	100%
7.	15/NQ-SPLT (*)	16/02/2023	<p>1. Phê duyệt “ Chương trình hành động năm 2023 của Công ty”.</p> <p>2. Ban hành định mức tiêu hao nguyên, nhiên, vật liệu cho một số sản phẩm chính năm 2023 của Công ty.</p> <p>3. Ủy quyền cho Tổng giám đốc Công ty được ký ban hành các định mức sản xuất NPK các loại, Hữu cơ khoáng, Supe lân vi sinh, Hữu cơ khoáng vi sinh, NPK vi sinh và các sản phẩm phụ khác như: Sunfit, bisunfit, NaF, Na₂SiF₆, phụ gia sản xuất NPK, v.v. Thời gian thực hiện ủy quyền: Từ 16 tháng 02 năm 2023.</p>	100%
8.	18/QĐ-SPLT (*)	20/02/2023	Quyết định phê duyệt Quỹ lương thực hiện năm 2022 của Công ty.	100%
9.	19/QĐ-SPLT (*)	22/02/2023	Quyết định phê duyệt hạn mức vay vốn của Công ty năm 2023.	100%

10.	24/NQ -SPLT (*)	23/03/2023	<p>1. Thôi cử ông Văn Khắc Minh - Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Supe là người đại diện phần vốn của Công ty Supe tại Công ty CP Bao bì.</p> <p>2. Cử ông Nguyễn Mạnh Thắng - Sinh ngày 17/02/1966 - Trình độ: Kỹ sư cơ khí chế tạo máy, hiện đang là Phó Chánh Văn phòng Công ty Supe làm người đại diện vốn của Công ty Supe tại Công ty Bao bì thay ông Văn Khắc Minh (đại diện 20% vốn điều lệ Công ty Bao bì).</p> <p>3. Chỉ định ông Nguyễn Mạnh Thắng là Người đại diện phụ trách và giới thiệu ông Nguyễn Mạnh Thắng tham gia danh sách bầu thành viên HĐQT Công ty Bao bì để HĐQT Công ty Bao bì bầu giữ chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị thay ông Văn Khắc Minh tại Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Bao bì năm 2023.</p>	100%
11.	28/NQ -SPLT	04/4/2023	<p>1. Ghi nhận các nội dung tại Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh Quý I năm 2023, kế hoạch sản xuất kinh doanh Quý II năm 2023 tại văn bản ngày 03/4/2023 của Tổng giám đốc Công ty;</p> <p>2. Thông qua các tài liệu Đại hội cổ đông thường niên năm 2023</p> <p>3. Chấp thuận đề nghị của Tổng giám đốc tại Tờ trình ngày 29/3/2023 về việc bổ nhiệm lại có thời hạn chức vụ Trưởng phòng Kế hoạch-Vật tư đối với ông Trần Văn Chuyên.</p> <p>4. Thông qua “Quy trình soạn thảo và ký ban hành văn bản quản lý nội bộ thuộc thẩm quyền Hội đồng quản trị Công ty”.</p> <p>5. Chấp thuận các nội dung đề nghị của Tổng giám đốc tại 03 Tờ trình ngày 28,29/3/2023 để trình ra Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dừng sản xuất và thanh lý tài sản cố định dây chuyền sản xuất lân nung chảy công suất 300.000 tấn/năm - Thanh lý tài sản cố định đối với dây chuyền sản xuất Axit sunphuric số 3 công suất 40.000 tấn/năm. - Ngừng kinh doanh dịch vụ mua bán điện của Công ty theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ và các Quy định của Công ty. 	100%
12.	35/NQ- SPLT (*)	27/4/2023	<p>1. Chấp thuận phương pháp xác định số liệu quặng Apatit Nhập-Xuất cho sản xuất tại Công ty CP Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao (Công ty Supe).</p> <p>2. Các quy định trên được áp dụng kể từ tháng 4 năm 2023. Hàng năm, sau khi có kết quả số liệu thực tế của năm trước liền kề, Tổng giám đốc báo cáo với Hội đồng Quản trị để xác định lại Δ.</p>	100%

13.	43/NQ-SPLT (*)	23/6/2023	Chấp thuận cho ông Bùi Văn Chiến - Sinh ngày 20/6/1963 - Trình độ đào tạo: Kỹ sư cơ khí thổi không làm Trưởng phòng Cơ điện- Đầu tư và điều động, bổ nhiệm ông Bùi Văn Chiến đảm nhận nhiệm vụ Trợ lý Tổng giám đốc Công ty để tham mưu giúp việc Tổng giám đốc Công ty trong một số lĩnh vực công tác chuyên môn về cơ, điện.	100%
14.	44/NQ-SPLT (*)	23/6/2023	Chấp thuận về việc giao cho Thủ trưởng các đơn vị trong toàn Công ty (bao gồm cả Khối Công - Thanh-Đảng) thực hiện các nhiệm vụ sau: - Tiến hành soát xét lại toàn bộ nội dung tại các văn bản quản lý (Quy chế, Quy định, Quyết định) thuộc phạm vi, lĩnh vực chuyên môn do đơn vị mình phụ trách. - Tổng hợp, báo cáo bằng văn bản với Tổng giám đốc Công ty. - Đề xuất, xây dựng dự thảo các văn bản quản lý cần sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới.	100%
15.	45/NQ-SPLT (*)	30/6/2023	1. Chấp thuận để Tổng giám đốc tổ chức cho cán bộ, người lao động Công ty đi tham quan, du lịch. 2. Phê duyệt "Phương án tổ chức cho người lao động Công ty đi tham quan, du lịch trong năm 2023 và năm 2024". 3. Giao Tổng giám đốc tổ chức chỉ đạo xây dựng Kế hoạch chi tiết triển khai thực hiện phương án cho cán bộ, người lao động đi tham quan, du lịch hàng năm theo đúng quy định của Công ty và pháp luật Nhà nước.	100%

16.	46/NQ-SPLT	11/07/2023	<p>1. Ghi nhận các nội dung tại Báo cáo kết quả SXKD Quý II/2023</p> <p>2. Thông qua việc cử Đoàn cán bộ đi công tác ngắn hạn tại Trung Quốc theo nội dung Tờ trình của Tổng giám đốc.</p> <p>3. Thông qua chủ trương bổ nhiệm 01 Phó Tổng giám đốc kỹ thuật Công ty. Yêu cầu Tổng giám đốc chỉ đạo các phòng chức năng triển khai thực hiện nội dung trên theo đúng các quy định tại Quy chế số 12/QC-SPLT ngày 15/02/2023 của Hội đồng quản trị Công ty và các văn bản hướng dẫn liên quan khác sau khi có văn bản chấp thuận của Ban chấp hành Đảng bộ Công ty .</p> <p>4. Thống nhất với đề nghị của Tổng giám đốc tại Tờ trình ngày 03/7/2023 về Phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật, thiết kế và dự toán Dự án: “Cải tạo hệ thống xử lý khí thải dây chuyền Axit số 1 - Xí nghiệp Axit”.</p> <p>5. Thông qua các nội dung đề nghị của Tổng giám đốc Công ty tại Tờ trình ngày 10/7/2023 về việc phê duyệt Báo cáo quyết toán vốn đầu tư XDCB hoàn thành của Dự án Nhà Đa năng với giá trị quyết toán dự án sau thẩm tra là 22.668.956.356 đồng</p> <p>6. Thông qua nội dung Tờ trình của Tổng giám đốc ngày 10/7/2023 về việc sửa đổi, bổ sung và ban hành Quy chế quản lý tài chính và Quy chế quản lý nợ của Công ty. Ghi nhận nội dung Tờ trình của Tổng giám đốc ngày 10/7/2023 về việc báo cáo thanh quyết toán dự án “Đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất Axit sunfuric công suất 300.000 tấn/năm kết hợp phát điện”. Chấp thuận đề nghị về việc thuê đơn vị tư vấn có đủ năng lực, uy tín, kiện toàn hồ sơ để hoà giải; trường hợp hoà giải không thành công sẽ xem xét việc khởi kiện theo các điều khoản của Hợp đồng số 162/2011/BQLDA-PMC ngày 20/12/2011</p>	100%
17.	54/NQ-SPLT (*)	27/07/2023	Sửa đổi, bổ sung và ban hành Quy chế tuyển dụng lao động tại Công ty + Quy chế tổ chức và hoạt động của Tổ Thư ký Công ty.	100%
18.	60/NQ-SPLT (*)	08/08/2023	Sửa đổi, bổ sung và ban hành: Quy chế quản lý hoạt động sáng kiến của Công ty + Quy chế danh hiệu thi đua; tiêu chuẩn, hình thức và đối tượng khen thưởng của Công ty + Quy chế nâng lương và chuyển xếp lương cho cán bộ, người lao động Công ty + Quy chế phân phối tiền lương cho cán bộ, người lao động Công ty + Hệ thống thang lương, bảng lương và phụ cấp lương cho người lao động Công ty.	100%
19.	57/NQ-SPLT (*)	31/07/2023	Thông qua chi trả cổ tức bằng tiền năm 2022, tỷ lệ 6% và ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền nhận cổ tức. Tỷ lệ thực hiện: 6% (1 cổ	100%

			phiếu được nhận 600 đồng). Hình thức chi trả: bằng tiền. Nguồn thực hiện chi trả: Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối của Công ty tại thời điểm 31/12/2022 theo BCTC kiểm toán năm 2022. Ngày đăng ký cuối cùng: 14/8/2023. Ngày thanh toán cổ tức dự kiến: 30/8/2023.	
20.	68/QĐ-SPLT	23/08/2023	Phê duyệt điều chỉnh chi phí sửa chữa tài sản cố định năm 2023 của Công ty.	100%
21.	67/QĐ-SPLT (*)	21/08/2023	Phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật dự án “Đầu tư xây dựng kho chứa nguyên liệu và sản phẩm tại Công ty” với các nội dung chủ yếu sau: 1. Tên dự án: Đầu tư xây dựng kho chứa nguyên liệu và sản phẩm tại Công ty. 2. Người quyết định đầu tư: Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao. 3. Chủ đầu tư: Công ty CP Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao. 4. Tổng mức đầu tư: 12.818.937.000 đồng.	100%
22.	69/NQ-SPLT (*)	30/08/2023	Sửa đổi, bổ sung và ban hành: Quy chế quản lý, sử dụng vật tư, thiết bị thu hồi và bán hàng phế liệu của Công ty + Quy chế quản lý và sử dụng tài sản cố định của Công ty + Chức năng, nhiệm vụ Người phụ trách quản trị Công ty + Quy chế chi tiêu nội bộ của Công ty.	100%
23.	74/NQ-SPLT (*)	30/08/2023	Sửa đổi, bổ sung và ban hành: Quy chế mua bán vật tư của Công ty + Quy chế quản lý hạn mức tồn kho của Công ty.	100%
24.	77/NQ-SPLT (*)	30/08/2023	Chấp thuận cho bán thanh lý để thu hồi vốn đối với các vật tư chậm luân chuyển không có nhu cầu sử dụng thời điểm 31/7/2023 của Công ty, nội dung cụ thể như sau: 1. Danh mục vật tư chậm luân chuyển không có nhu cầu sử dụng thời điểm 31/7/2023 gồm 843 danh mục, giá trị tồn kho theo sổ sách 34.233.947.187 đồng (có danh mục chi tiết đính kèm), trong đó: 1.1. Vật tư chậm luân chuyển thuộc lĩnh vực quản lý của phòng Cơ điện- Đầu tư: tổng số 801 danh mục, giá trị tồn kho theo sổ sách 32.143.922.630, đồng. 1.2. Vật tư chậm luân chuyển thuộc lĩnh vực quản lý của phòng Kỹ thuật: tổng số 42 danh mục, giá trị tồn kho theo sổ sách 2.090.024.557, đồng. 2. Cho phép Công ty trích lập dự phòng theo Thông tư 48/2019TT-BTC ngày 08 tháng 8 năm 2019 sau khi có kết quả của bên Công ty thẩm định giá. 3. Thời gian thực hiện các nội dung trên: từ tháng 9 năm 2023.	100%
25.	78/QĐ-	31/08/2023	Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án “Cải tạo	100%

	SPLT (*)		hệ thống xử lý khí thải dây chuyền Axit số 1 - Xí nghiệp Axit”: (Có phụ lục chi tiết đính kèm).	
26.	79/QĐ-SPLT (*)	14/09/2023	Quyết định dừng hoạt động và thanh lý tài sản đối với dây chuyền NPK 3 công suất 150.000 tấn/năm của Công ty để thu hồi vốn và giải phóng mặt bằng theo quy định.	100%
27.	81/QĐ-SPLT (*)	18/09/2023	Chấp thuận chủ trương triển khai thực hiện quy trình bổ nhiệm 01 Phó Tổng giám đốc Công ty từ nguồn nhân sự tại chỗ trong danh sách quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý của Công ty, giai đoạn 2021 - 2026.	100%
28.	83/QĐ-SPLT (*)	25/09/2023	Thanh lý 07 tài sản cố định thuộc Hệ thống phân phối điện 6/0,4kV (điện dân dụng) tại Khu công nhân - Xí nghiệp Điện nước với giá trị dự kiến thu hồi như sau: Tổng nguyên giá: 1.484.548.521 đồng. Tổng giá trị còn lại: 139.960.495 đồng. (Chi tiết tại bản kê đính kèm) Giá trị dự kiến thu hồi: 3.630.000.000 đồng. Tổ chức bán thanh lý 07 tài sản cố định trên với điều kiện bên mua phải giữ nguyên hiện trạng, không được tháo dỡ và tiếp tục duy trì, vận hành cung cấp điện cho khách hàng theo đúng quy định.	100%
29.	84/QĐ-SPLT (*)	25/09/2023	Thanh lý 62 tài sản cố định thuộc dây chuyền 3 - Xí nghiệp NPK 3 với giá trị dự kiến thu hồi như sau: Tổng nguyên giá: 17.147.030.257 đồng. Tổng giá trị còn lại: 687.711.454 đồng. Giá trị dự kiến thu hồi: 872.083.000 đồng.	100%
30.	85/QĐ-SPLT (*)	25/09/2023	Cử các ông, bà có tên sau đây tham gia Đoàn cán bộ của Công ty đi thăm quan, học tập tại Australia: - Ông Vũ Xuân Hồng - Phó Tổng giám đốc Công ty - Trưởng Đoàn. - Ông Bùi Sơn Hải - Người đại diện phần vốn của Tập đoàn tại Công ty, Thành viên HĐQT Công ty. - Bà Nguyễn Thị Thùy Dương - Thành viên HĐQT Công ty. * Thời gian đi: dự kiến từ ngày 13 - 19 tháng 10 năm 2023 (7 ngày 6 đêm); * Kinh phí: do Công ty CP Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao chi trả. * Nội dung làm việc: tìm hiểu gặp gỡ các đối tác, khách hàng và đồng thời trao đổi, học tập các kinh nghiệm, xúc tiến thương mại, mở rộng, phát triển thị trường tiêu thụ các sản phẩm chủ lực của Công ty tại Australia.	100%

31.	86/QĐ-SPLT (*)	25/09/2023	Cử các ông, bà có tên sau đây tham gia Đoàn cán bộ của Công ty đi thăm quan, học tập tại Trung Quốc: - Ông Vũ Xuân Hồng - Phó Tổng giám đốc Công ty - Trưởng Đoàn - Ông Đỗ Văn Tạo - Trưởng Ban kiểm soát Công ty * Thời gian đi: dự kiến từ ngày 25 - 31 tháng 10 năm 2023 (7 ngày 6 đêm); * Kinh phí: do Công ty CP Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao chi trả. * Nội dung làm việc: đi thăm quan, học tập tại Trung Quốc.	100%
32.	87/QĐ-SPLT (*)	27/09/2023	Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành Dự án “Đầu tư mua sắm, lắp đặt Cầu trục gầu ngoạm 15 tấn - Xí nghiệp Supe 2” với tổng chi phí đầu tư là: 7.187.296.631 đồng	100%
33.	88/QĐ-SPLT (*)	27/09/2023	Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành Dự án “Đầu tư cải tạo Hệ thống thu gom nước thải sinh hoạt” với tổng chi phí đầu tư là: 6.588.192.692 đồng.	100%
34.	91/QĐ-SPLT (*)	17/10/2023	Chấp thuận chủ trương và phê duyệt cho triển khai cải tạo, sửa chữa khu đất 1,3 ha thuộc Xí nghiệp Đồi sống thành “Vườn thực nghiệm” Tiến độ thực hiện: trong Quý IV năm 2023 và năm 2024. Giá trị thực hiện năm 2023: + Phần cải tạo hạng mục xây dựng: 3.763.678.000 đồng (đã có thuế GTGT). + Phần xây dựng nhà màng cao cấp: 3.113.092.000 đồng (đã có thuế GTGT). - Chi phí: Từ nguồn hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. - Các gói thầu được thực hiện lựa chọn nhà thầu rộng rãi qua mạng. Năm 2024 tùy thuộc vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty lập phương án triển khai mở rộng “Vườn thực nghiệm” với chi phí dự kiến: 4.388.395.000 đồng (đã có thuế GTGT).	100%
35.	89/NQ-SPLT (*)	09/10/2023	Xây dựng và ban hành Quy chế về kinh doanh thương mại các nguyên liệu chính của Công ty.	100%
36.	92/NQ-SPLT (*)	16/10/2023	Bổ sung, sửa đổi và ban hành Quy chế mua bán vật tư của Công ty.	100%
37.	96/QĐ-SPLT (*)	20/10/2023	Phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật Dự án “Đầu tư cải tạo Tháp hấp thụ 1 Dây chuyền Axit 2 - Xí nghiệp Axit”.	100%

38.	96/QĐ-SPLT (*)	25/10/2023	Hủy thầu Gói thầu: “Mua sắm, chế tạo, lắp đặt Hệ thống xử lý khí thải - Dây chuyền Axít 1” thuộc Dự án: “Cải tạo Hệ thống xử lý khí thải Dây chuyền Axít số 1 - Xí nghiệp Axít” do không có E-HSDT đáp ứng yêu cầu của E-HSMT (theo khoản 1 Điều 17 - Các trường hợp hủy thầu - Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2013) và giao cho Bên mời thầu tổ chức đấu thầu lại theo đúng quy định.	100%
39.	97/QĐ-SPLT (*)	31/10/2023	Sửa đổi, bổ sung mục 3.4, Khoản 3, Điều 6 Quy chế quản lý hoạt động sáng kiến ban hành kèm theo Quyết định số 61/QĐ-SPLT ngày 08 tháng 8 năm 2023 của Hội đồng quản trị Công ty.	100%
40.	99/NQ-SPLT	03/11/2023	<ol style="list-style-type: none"> Ghi nhận các nội dung tại Báo cáo kết quả SXKD Quý III và 9 tháng đầu năm 2023; Thông qua kế hoạch Quý IV năm 2023. Thông qua việc bổ nhiệm có thời hạn ông Trần Đại Nghĩa, hiện đang là Thành viên HĐQT, Trưởng phòng Kỹ thuật giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc Công ty từ ngày 03 tháng 11 năm 2023 Thông qua đề nghị của Tổng giám đốc Công ty về việc điều động ông Quản Việt Bính hiện đang là Giám đốc Xí nghiệp NPK 3 đến nhận nhiệm vụ Trưởng phòng Kỹ thuật. Ghi nhận báo cáo của Tổng giám đốc về việc giao nhiệm vụ cho ông Bùi Cao Cường, hiện đang là Phó giám đốc Xí nghiệp NPK 3 đảm nhận nhiệm vụ Phó giám đốc Xí nghiệp phụ trách XN NPK Thông qua Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án: “Đầu tư cải tạo Tháp hấp thụ 1 Dây chuyền Axít 2 - Xí nghiệp Axít”, Thông qua đề nghị của Tổng giám đốc tại Tờ trình số 164/TTr-SPLT- CĐĐT ngày 01 tháng 11 năm 2023 về việc thanh lý tài sản cố định (02 xe ô tô của Văn phòng Công ty + 01 xe ô tô của XN NPK Hải Dương) Thông qua đề nghị của Tổng giám đốc tại Tờ trình số 165/TTr-SPLT- CĐĐT ngày 01 tháng 11 năm 2023 về việc thanh lý đối với 05 tài sản cố định của Xí nghiệp Axít 	100%
41.	123/NQ-SPLT (*)	22/11/2023	Chấp thuận chuyển bước đầu tư từ giai đoạn “chuẩn bị đầu tư” sang giai đoạn “thực hiện đầu tư” dự án “Đầu tư mua sắm Cầu trục gầu ngoạm 10 tấn - Xí nghiệp Supe 1”.	100%
42.	135/NQ-SPLT	06/12/2023	Hủy thầu gói thầu: “Mua sắm, chế tạo, lắp đặt Hệ thống xử lý khí thải - Dây chuyền Axít 1” thuộc Dự án: “Cải tạo Hệ thống xử lý khí thải dây chuyền Axít	100%

	(*)		số 1 - Xí nghiệp Axít” do không có E-HSDT đáp ứng yêu cầu của E-HSMT (theo khoản 1 Điều 17 - Các trường hợp hủy thầu - Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13).	
43.	136/NQ -SPLT (*)	06/12/2023	phê duyệt điều chỉnh Dự án đầu tư và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án: Cải tạo hệ thống xử lý khí thải dây chuyền Axít số 1- Xí nghiệp Axít.	100%
44.	137/NQ -SPLT (*)	13/12/2023	Sửa đổi, bổ sung và ban hành Quy chế quản lý bán hàng của Công ty.	100%
45.	139/NQ -SPLT (*)	18/12/2023	Phê duyệt chủ trương đầu tư, phương án đầu tư, tổng mức đầu tư sơ bộ đối với dự án: Đầu tư xây dựng dây chuyền sản xuất SOP công suất 20.000 tấn/năm (dự án đã có trong danh mục “chuẩn bị đầu tư” tại văn bản 1919/TB-HCVN-ĐTXD ngày 29 tháng 12 năm 2022 của Tập đoàn Hóa chất Việt Nam).	100%
46.	140/NQ -SPLT (*)	18/12/2023	Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu: “Mua sắm, chế tạo, xây lắp Tháp hấp thụ” thuộc dự án: Đầu tư cải tạo Tháp hấp thụ 1 Dây chuyền Axít 2 - Xí nghiệp Axít.	100%
47.	141/NQ -SPLT (*)	26/12/2023	Bổ sung, sửa đổi và ban hành Quy chế quản lý hạn mức hàng tồn kho của Công ty.	100%
48.	143/QĐ -SPLT (*)	28/12/2023	Đưa ra khỏi quy hoạch các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý Công ty giai đoạn 2021 - 2026, 2026 -2031 thuộc đối tượng đương nhiên ra khỏi quy hoạch và không phê duyệt quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý Công ty giai đoạn 2026 – 2031.	100%
49.	144/QĐ -SPLT (*)	29/12/2023	Phê duyệt danh sách quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý của Công ty giai đoạn 2026 - 2031 (từ Kế toán trưởng trở lên).	100%

Ghi chú: (*) là các Nghị quyết, Quyết định được xin ý kiến HĐQT bằng văn bản.

1.3. Hoạt động của thành viên độc lập Hội đồng quản trị

HĐQT Công ty hiện nay đang có 01 thành viên độc lập HĐQT là bà Nguyễn Thị Thùy Dương. Trong năm 2023 vừa qua thành viên độc lập HĐQT đã tham gia tích cực trong công tác quản trị Công ty, đóng góp nhiều ý kiến trong công tác tài chính kế toán; SXKD; đầu tư xây dựng dự án, trang thiết bị; hoạch định chiến lược sản xuất kinh doanh góp phần từng bước ổn định và điều tiết phù hợp các hoạt động SXKD

của Công ty.

1.4. Các Tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

Thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao trong năm 2023, Tổ Thư ký Công ty đã hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ theo tiến độ yêu cầu công việc, góp phần tạo sự chủ động, linh hoạt hơn trong các làm việc đối với Ban Điều hành và bộ phận tham mưu giúp việc hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao.

Tổ Thư ký đã giúp HĐQT thực hiện các thủ tục, chuẩn bị các nội dung chương trình họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 theo đúng quy định của pháp luật. Tổ Thư ký làm đầu mối kết nối các bộ phận, đơn vị chức năng trong công ty cùng phối hợp với nhau trong công tác chuẩn bị cho các cuộc họp Đại hội cổ đông của Công ty diễn ra thành công tốt đẹp. Ngoài ra, hàng tháng Tổ thư ký còn giúp HĐQT lập chương trình, kế hoạch họp HĐQT phù hợp với yêu cầu thực tế của từng kỳ họp, kịp thời chấp mối và báo cáo HĐQT giải quyết các vấn đề còn tồn đọng hay phát sinh mới của Công ty.

Tổ Thư ký tiếp tục tham gia phối hợp chặt chẽ với Người phụ trách công bố thông tin của Công ty triển khai thực hiện tốt việc công bố các thông tin, sự kiện của Công ty kịp thời, chính xác và đầy đủ theo quy định của pháp luật, tham gia thực hiện tốt và hiệu quả trong công tác lập báo cáo thường niên, báo cáo quản trị và các báo cáo khác theo quy định.

Tổ Thư ký đã giúp HĐQT dự thảo, ban hành các văn bản Nghị quyết, Quy chế, quy định và xử lý các hồ sơ công văn đúng thủ tục quy trình quy định và đảm bảo tính pháp lý.

Tiếp tục thực hiện và hoàn thành tốt các nhiệm vụ khác theo chức năng nhiệm vụ của Tổ Thư ký Công ty.

1.5. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty; Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm

- Công tác đào tạo kiến thức về quản trị công ty luôn luôn được Ban lãnh đạo Công ty quan tâm tạo điều kiện hết mức. Các thành viên HĐQT, BKS, Ban Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý đều được đào tạo, cập nhật thường xuyên về các kiến thức về quản trị Công ty.

- Thành viên HĐQT, Tổ Thư ký đã tham gia các buổi đào tạo, hướng dẫn về công bố thông tin, kịp thời cập nhật những kiến thức mới để hỗ trợ, phục vụ đáp ứng các yêu cầu nhiệm vụ.

2. Ban Kiểm soát

2.1. Cơ cấu của Ban Kiểm soát và kiểm soát viên

Bảng số 15. Danh sách thành viên Ban Kiểm soát

TT	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần	Ghi chú
1	Ông Đỗ Văn Tạo	Trưởng BKS	0%	
2	Ông Nguyễn Văn Thọ	Kiểm soát viên	0,012%	
3	Ông Vi Hoàng Sơn	Kiểm soát viên	0%	

(Nguồn: Công ty Cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao)

2.2. Hoạt động của Ban Kiểm soát

Thực hiện kế hoạch kiểm tra giám sát năm 2023 của Ban Kiểm soát Công ty, Ban kiểm soát đã tổ chức họp, phân công nhiệm vụ và triển khai công việc liên quan đến việc lập và thực hiện kiểm tra, giám sát công tác quản lý và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023. Cụ thể:

- Giám sát hoạt động của HĐQT thông qua việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của HĐQT, các Quy chế, Quyết định của Công ty do HĐQT ban hành. Xem xét tính pháp lý, trình tự thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng Quản trị Công ty;

- Giám sát hoạt động của Ban điều hành thông qua việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của HĐQT, việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023, các Quyết định của Tổng giám đốc trong lĩnh vực điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh thuộc quyền hạn của Tổng giám đốc Công ty;

- Kiểm soát thường xuyên các hoạt động sản xuất kinh doanh thông qua hồ sơ, tài liệu, tham dự các cuộc họp của HĐQT, Ban Tổng giám đốc và đưa ý kiến của Ban Kiểm soát về các chủ trương, kế hoạch và triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, công bố các thông tin theo quy định; Kiểm soát việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh quý và cả năm 2023; Thẩm định báo cáo tài chính các quý, báo cáo tài chính bán niên và cả năm 2023;

- Kiểm soát theo chuyên đề: "Kiểm tra chọn mẫu một số hợp đồng kinh tế đầu

vào và đầu ra, kiểm tra chọn mẫu về công tác đầu tư xây dựng cơ bản của Công ty trong năm 2023";

- Trong quá trình tham gia kiểm tra, giám sát; Ban Kiểm soát đã có nhận xét đánh giá và kiến nghị tới HĐQT và Ban điều hành nhằm tránh rủi ro, giúp hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả, đảm bảo tuân thủ các quy định của Pháp luật.

2.2.1. Về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

a) Khó khăn:

Năm 2023, tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty còn gặp nhiều khó khăn do các yếu tố ngoại cảnh tác động như: Tình hình chính trị trên thế giới biến động phức tạp, chiến tranh và các bất ổn trong quan hệ quốc tế làm giá cả nguyên vật liệu biến động khó lường gây khó khăn trong điều hành sản xuất kinh doanh và công tác tiêu thụ sản phẩm.

Nguồn cung quặng Apatít thiếu và chất lượng suy giảm đã tác động không tốt đến hoạt động sản xuất kinh doanh.

b) Thuận lợi:

Nhờ sự quan tâm chỉ đạo của các cấp, các ngành từ Trung ương đến địa phương, của Tập đoàn Hoá chất Việt Nam và sự tin tưởng gắn bó của các bạn hàng. Cùng với đó Công ty đã chủ động đưa ra các giải pháp để điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh linh hoạt. Thực hiện công tác mua sắm vật tư nguyên vật liệu hợp lý. Chủ động và quyết liệt trong công tác thu hồi công nợ, đảm bảo an toàn tài sản cũng như cân đối được dòng tiền cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Kiểm soát chặt chẽ quy trình sản xuất, đảm bảo tốt chất lượng sản phẩm. Đầu tư nghiên cứu sản xuất đưa ra thị trường các dòng sản phẩm mới như Phân bón cho cây Cà phê, cây công nghiệp và cây nông nghiệp đô thị ... qua đó đã từng bước khắc phục khó khăn và giữ vững thị trường tiêu thụ sản phẩm.

Dù gặp nhiều khó khăn trong sản xuất kinh doanh nhưng bằng sự quyết liệt và linh hoạt trong điều hành sản xuất kinh doanh, Ban Tổng giám đốc Công ty đã hoàn thành tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2023.

2.2.2. Thẩm định báo cáo tài chính tổng hợp năm 2023

a) Công tác lập và kiểm toán Báo cáo tài chính

- Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty đã được lập theo chuẩn mực và chế

độ kế toán Việt Nam hiện hành;

- Các Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và định giá Việt Nam (VAE);

- Ý kiến của Kiểm toán viên về Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty là: báo cáo tài chính tổng hợp đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính tổng hợp;

- Sau khi thẩm định, Ban kiểm soát thống nhất với kết quả báo cáo tài chính tổng hợp đã được kiểm toán.

b) Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023.

- Kết quả sản xuất kinh doanh trong năm 2023 với các chỉ tiêu cơ bản sau:

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Kết quả năm 2023
1	Doanh thu bán hàng và CC dịch vụ	Đồng	3.567.874.263.018
2	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Đồng	148.538.242.312
3	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/tổng tài sản	%	6,29 %
4	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu	%	10,45 %
5	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	4,31 %
6	Thu nhập trên mỗi cổ phiếu	Đồng	1.184,55

2.3. Kết quả giám sát đối với HĐQT và Ban điều hành

2.3.1. Hội đồng quản trị Công ty

- Hội đồng quản trị đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm quản lý của mình, tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các quy định khác của pháp luật. Bám sát định hướng chiến lược và căn cứ vào tình hình thực tế đã đưa ra những quyết định, các chỉ đạo chính xác, kịp thời.

- Hội đồng quản trị đã họp và ban hành các Quy chế, Quyết định phù hợp với nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông Công ty, phù hợp với yêu cầu quản trị và quản

lý của Công ty.

- Nghị quyết Hội đồng quản trị tập trung chỉ đạo thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản của Công ty.

- Thể thức, nội dung các cuộc họp và các Biên bản, Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị phù hợp với Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

Ban Kiểm soát nhất trí với nội dung đánh giá kết quả công tác năm 2023 như báo cáo của Hội đồng quản trị.

2.3.2. Tổng giám đốc và Ban Điều hành

a) Việc chỉ đạo thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh

Với các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh được Đại hội đồng cổ đông giao, Tổng giám đốc và Ban điều hành đã nghiên cứu, có nhiều giải pháp chỉ đạo, điều hành linh hoạt, hiệu quả các hoạt động sản xuất kinh doanh, thực hiện tốt các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông 2023, các nghị quyết của HĐQT, hoàn thành tốt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 đồng thời đảm bảo việc làm và ngày càng nâng cao thu nhập đời sống cho cán bộ, người lao động;

* Một số chỉ tiêu kết quả hoạt động SXKD chủ yếu:

	Chỉ tiêu	Năm 2023 (triệu đ)	Năm 2022 (triệu đ)	Tăng giảm	
				Số tiền (triệu đ)	Tỷ lệ %
1	Doanh thu thuần bán hàng và CCDV	3.440.291	3.155.706	284.585	9,01 %
2	Doanh thu từ hoạt động tài chính	14.399	13.069	1.330	10,16 %
3	Chi phí hoạt động tài chính	20.436	21.513	-1.077	-5,01 %
4	Chi phí bán hàng	159.550	134.045	25.505	19,03 %
5	Chi phí quản lý DN	210.303	200.373	9.930	4,95 %
6	Tổng lợi nhuận trước thuế	186.315	119.164	67.151	56,35 %
7	Chi phí thuế TNDN	37.777	25.457	12.320	48,39 %
8	Lợi nhuận sau thuế TNDN	148.538	93.707	54.831	58,51 %

- Qua các chỉ tiêu tài chính chủ yếu cho thấy: tình hình sản xuất kinh doanh năm 2023 tăng trưởng tốt, cụ thể:

+ Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ năm 2023 là: 3.440,29 tỷ đồng bằng 110 % so với kế hoạch và tăng 284,58 tỷ đồng tương ứng mức tăng 9,01 % so với năm 2022

+ Doanh thu từ hoạt động tài chính vẫn đạt mức cao, năm 2023 là: 14,39 tỷ tăng 1,33 tỷ đồng tương ứng mức tăng 10,16 % so với năm 2022 trong khi chi phí hoạt

động tài chính là: 20,43 tỷ giảm 1,07 tỷ tương ứng mức giảm 5,01% so với năm 2022.

+ Lợi nhuận trước thuế năm 2023 là: 186,31 tỷ đồng bằng 155,26 % so với kế hoạch tăng 67,15 tỷ đồng tương ứng mức tăng 56,35 % so với năm 2022.

Như vậy qua số liệu của các chỉ tiêu tài chính cơ bản cho thấy, trong năm 2023 mặc dù gặp rất nhiều khó khăn, Ban lãnh đạo Công ty đã điều hành rất tốt hoạt động sản xuất kinh doanh, hoàn thành vượt mức kế hoạch sản xuất kinh doanh, thực hiện tốt nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông Công ty đề ra.

- Ban Điều hành đã chỉ đạo thực hiện nghiêm túc việc lập báo cáo tài chính quý, năm đúng hạn, đúng chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan.

b) Công tác tài chính kế toán

- Trong năm 2023, được sự quan tâm chỉ đạo trực tiếp từ Ban Điều hành và sự nỗ lực cố gắng của tập thể cán bộ chuyên viên phòng Tài chính - Kế toán, phòng Kinh doanh Công ty, các bộ phận nghiệp vụ đã phối hợp làm tốt công tác đôn đốc thu hồi công nợ, không có nợ xấu, nợ quá hạn, vay trả vốn lưu động nhịp nhàng..., kết quả đã giúp Công ty không những đảm bảo đầy đủ vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh mà còn có tiền nhàn rỗi để đầu tư tài chính ngắn hạn, góp phần làm tăng lợi nhuận cho Công ty.

- Với chức năng nhiệm vụ được giao, phòng Tài chính - Kế toán đã tham mưu kịp thời cho Ban điều hành các quyết định đúng đắn trong quản trị kinh doanh, thực hiện lập các Báo cáo tài chính quý, năm đúng hạn, đúng chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định khác của pháp luật Việt Nam;

- Công tác quản lý thu chi đúng Quy chế quản lý tài chính. Số liệu trên báo cáo tài chính của Công ty đã phản ánh trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tính đến thời điểm 31/12/2023.

c) Thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động

Năm 2023 Công ty đã đảm bảo thực hiện đầy đủ các chế độ, quyền và lợi ích hợp pháp cho người lao động. Người lao động được quan tâm sâu sát (Như chương trình đầu tư cải tạo, sửa chữa nhà ăn, nhà tắm, nhà thay đồ, tặng quà, cho người lao động đi du lịch hàng năm...) đã động viên khuyến khích mạnh mẽ tinh thần thi đua, sáng tạo trong công việc. Các chế độ thi đua khen thưởng, cũng như các phong trào thể thao, văn hoá, văn nghệ luôn được quan tâm, đã tạo được không khí phấn khởi, vui tươi trong lao động sản xuất góp phần tăng hiệu suất lao động trong toàn Công ty.

d) Thực hiện chế độ kiểm toán

Căn cứ danh sách Công ty kiểm toán đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ

đồng thường niên năm 2023, Công ty đã lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và định giá Việt Nam (VAE) là đơn vị được UBCK Nhà Nước chấp thuận được thực hiện kiểm toán năm 2023 cho các tổ chức có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán tham gia kiểm toán Báo cáo tài chính bán niên, Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty.

3.4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, Ban điều hành

Với tinh thần trách nhiệm cao trong công việc, Ban Kiểm soát luôn phối hợp chặt chẽ, trao đổi và đóng góp ý kiến với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc về các nội dung thuộc phạm vi thẩm quyền trong các cuộc họp.

Ban Kiểm soát được cung cấp đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, các quy định, quyết định của Ban Tổng giám đốc và luôn nhận được sự tạo điều kiện thuận lợi của các đơn vị, phòng ban chức năng trong Công ty trong việc cung cấp hồ sơ, tài liệu phục vụ cho công tác kiểm tra kiểm soát.

3.5. Ý kiến của các cổ đông

Trong năm 2023, Ban Kiểm soát không nhận được ý kiến, thông tin phản ánh nào của các Cổ đông về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

3.6. Ban Kiểm soát nhận xét và kiến nghị

a) Nhận xét:

Qua quá trình giám sát các hoạt động quản trị, kinh doanh của Công ty và qua việc thẩm tra các Báo cáo tài chính Quý, Báo cáo tài chính bán niên và Báo cáo tài chính năm của Công ty, Ban kiểm soát đánh giá như sau:

- Ban kiểm soát không nhận thấy dấu hiệu bất thường nào trong hoạt động quản trị kinh doanh của Công ty. Tất cả các hoạt động của HĐQT và Ban điều hành trong năm đã tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty, các quy định liên quan và chấp hành đúng nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;

- Hoạt động công bố thông tin của Công ty cũng tuân thủ theo các quy định hiện hành áp dụng cho doanh nghiệp niêm yết.

b) Kiến nghị:

Ban kiểm soát đề nghị Hội đồng Quản trị và Ban điều hành Công ty:

- Tiếp tục rà soát bổ sung, hoàn thiện và xây dựng mới các Quy chế, Quy định quản trị nội bộ trên mọi lĩnh vực để quản lý hiệu quả các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Tiếp tục đôn đốc việc thu hồi nợ xấu (tồn tại từ trước).

- Quyết toán dự án hoàn thành theo đúng quy định đối với các dự án đã thực hiện

xong, các dự án dừng không thực hiện của Công ty.

3. Các giao dịch, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Người phụ trách quản trị Công ty và Tổ thư ký

3.1. Thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát, Người phụ trách quản trị Công ty, Tổ thư ký:

Bảng số 16. Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Người phụ trách quản trị Công ty; Tổ thư ký năm 2023

STT	Họ và tên	Chức danh	Mức thù lao tháng (đồng)	Tổng tiền thù lao năm
I	Hội đồng Quản trị			324.000.000
1.	Ông Nguyễn Quốc Anh	Chủ tịch HĐQT	7.000.000	84.000.000
2.	Ông Phạm Thanh Tùng	Thành viên	5.000.000	60.000.000
3.	Ông Bùi Sơn Hải	Thành viên	5.000.000	60.000.000
4.	Ông Nguyễn Thành Công (Từ nhiệm TV HĐQT từ 12/4/2023)	Thành viên	5.000.000	17.000.000
5.	Ông Trần Đại Nghĩa (Bỏ nhiệm TV HĐQT từ 12/4/2023)	Thành viên	5.000.000	43.000.000
6.	Bà Nguyễn Thị Thùy Dương	Thành viên	5.000.000	60.000.000
II	Ban Kiểm soát			96.000.000
1	Ông Đỗ Văn Tạo	Trưởng BKS	Trả lương chuyên trách	
2	Ông Vi Hoàng Sơn	Kiểm soát viên	4.000.000	48.000.000
3	Ông Nguyễn Văn Thọ	Kiểm soát viên	4.000.000	48.000.000
III	Thư ký Công ty			84.000.000
1	Ông Nguyễn Quốc An	Tổ trưởng Tổ thư ký, Người phụ trách quản trị Công ty	4.000.000	48.000.000
2	Bà Nguyễn Thị Thúy Hà	Thành viên	3.000.000	36.000.000
	TỔNG CỘNG			504.000.000

(Nguồn: Công ty Cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao)

3.2. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

Không có.

3.3. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:

Không có.

3.4. Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

Công ty Cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao luôn thực hiện nghiêm túc và chấp hành đầy đủ, tuân thủ đúng các quy định của pháp luật, Điều lệ công ty, Quy chế quản trị và các quy chế quản lý nội bộ của Công ty.

Công ty không có các vi phạm liên quan đến hoạt động về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Chúng tôi, các thành viên Ban Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao (gọi tắt là “Công ty”) trình bày Báo cáo này cùng với Báo cáo tài chính tổng hợp của Công ty đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023.

Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc

Các thành viên Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc điều hành Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023 và đến ngày lập Báo cáo này, gồm:

Hội đồng quản trị

Ông Nguyễn Quốc Anh	Chủ tịch HĐQT
Ông Phạm Thanh Tùng	Thành viên
Ông Nguyễn Thành Công	Thành viên (Từ nhiệm TV HĐQT từ 12/4/2023)
Ông Trần Đại Nghĩa	Thành viên (Bỏ nhiệm TV HĐQT từ 12/4/2023)
Ông Bùi Sơn Hải	Thành viên
Bà Nguyễn Thị Thùy Dương	Thành viên

Ban Kiểm soát

Ông Đỗ Văn Tạo	Trưởng Ban
Ông Nguyễn Văn Thọ	Thành viên
Ông Vi Hoàng Sơn	Thành viên

Ban Tổng giám đốc

Ông Phạm Thanh Tùng	Tổng giám đốc
Ông Nguyễn Thành Công	Phó Tổng giám đốc (<i>Nghỉ chế độ hưu trí từ ngày 01/6/2023</i>)
Ông Trần Đại Nghĩa	Phó Tổng giám đốc (<i>Bổ nhiệm PTGD từ ngày 03/11/2023</i>)
Ông Vũ Xuân Hồng	Phó Tổng giám đốc
Ông Văn Khắc Minh	Phó Tổng giám đốc (<i>Nghỉ chế độ hưu trí từ ngày 01/8/2023</i>)

Trách nhiệm của Ban Tổng giám đốc

Ban Tổng giám đốc Công ty có trách nhiệm lập Báo cáo tài chính tổng hợp phản ánh một cách trung thực và hợp lý tình hình tài chính cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong kỳ, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp. Trong việc lập các Báo cáo tài chính tổng hợp này, Ban Tổng giám đốc được yêu cầu phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán;
- Đưa ra các phán đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các nguyên tắc kế toán thích hợp có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu cần được công bố và giải thích trong Báo cáo tài chính tổng hợp hay không;
- Lập Báo cáo tài chính tổng hợp trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh;
- Thiết kế và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu cho mục đích lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp hợp lý nhằm hạn chế rủi ro và gian lận.

Ban Tổng giám đốc Công ty chịu trách nhiệm đảm bảo rằng sổ kế toán được ghi chép một cách phù hợp để phản ánh một cách hợp lý tình hình tài chính của Công ty ở bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính tổng hợp tuân thủ chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn cho tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và sai phạm khác.

Ban Tổng giám đốc xác nhận rằng Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính tổng hợp.

Thay mặt và đại diện cho Ban Tổng giám đốc,

CÔNG TY CP SUPE PHỐT PHÁT VÀ HÓA CHẤT LÂM THAO

Phạm Thanh Tùng

Tổng Giám đốc

Phú Thọ, ngày.... tháng 03 năm 2024

2. Ý KIẾN KIỂM TOÁN

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ ĐỊNH GIÁ VIỆT NAM
THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HÃNG KIỂM TOÁN LEA GLOBAL
Chuyên ngành Kiểm toán, Định giá, Tư vấn tài chính, kế toán, thuế

Số:0503.02-24/BC-TC/VAE

Hà Nội, ngày 05 tháng 03 năm 2024

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: Các cổ đông
Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc
Công ty Cổ phần Supe phốt phát và Hóa chất Lâm Thao**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính tổng hợp kèm theo của Công ty Cổ phần Supe phốt phát và Hóa chất Lâm Thao (gọi tắt là “Công ty”), được lập ngày 28 tháng 02 năm 2024, từ trang 06 đến trang 40, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tổng hợp tại ngày 31/12/2023, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tổng hợp, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ tổng hợp cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính tổng hợp.

Trách nhiệm của Ban Tổng giám đốc

Ban Tổng giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính tổng hợp của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính tổng hợp và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính tổng hợp không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính tổng hợp dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính tổng hợp của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính tổng hợp. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính tổng hợp do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính tổng hợp trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên

không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính tổng hợp.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến chúng tôi, báo cáo tài chính tổng hợp đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính tổng hợp.

Trần Quốc Tuấn
Tổng Giám đốc
Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 0148-2023-034-1

Đặng Thị Thu Hằng
Kiểm toán viên
Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 3744-2021-034-1

Thay mặt và đại diện cho
CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ ĐỊNH GIÁ VIỆT NAM

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TỔNG HỢP

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Mã chỉ tiêu	Số cuối kỳ	Số đầu năm
TÀI SẢN			
A- TÀI SẢN NGẮN HẠN	100	2.049.009.043.386	1.953.958.309.772
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	22.645.161.919	45.770.154.453
1. Tiền	111	22.645.161.919	45.770.154.453
2. Các khoản tương đương tiền	112		
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120	710.000.000.000	65.000.000.000
1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	710.000.000.000	65.000.000.000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130	274.906.017.959	602.019.981.680
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	287.849.106.997	613.007.283.949
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	11.610.322.483	16.049.958.185
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	1.185.127.777	2.052.528.844
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	(25.738.539.298)	(29.089.789.298)
IV. Hàng tồn kho	140	1.037.752.285.779	1.237.693.824.568
1. Hàng tồn kho	141	1.063.572.090.767	1.237.693.824.568
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149	(25.819.804.988)	
V. Tài sản ngắn hạn khác	150	3.705.577.729	3.474.349.071
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	3.561.291.412	3.141.350.439
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152	114.062.111	162.741.554
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	30.224.206	170.257.078
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200	311.480.646.724	331.414.836.407
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		
II. Tài sản cố định	220	284.995.807.637	296.031.482.405
1. Tài sản cố định hữu hình	221	283.995.848.035	294.455.226.307
- Nguyên giá	222	1.725.186.629.650	1.704.233.533.611
- Giá trị hao mòn lũy kế	223	(1.441.190.781.615)	(1.409.778.307.304)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		
3. Tài sản cố định vô hình	227	999.959.602	1.576.256.098
- Nguyên giá	228	3.507.306.268	3.507.306.268
- Giá trị hao mòn lũy kế	229	(2.507.346.666)	(1.931.050.170)
III. Bất động sản đầu tư	230		
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240	12.880.494.473	22.835.589.771
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	12.880.494.473	22.835.589.771
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250	6.844.000.000	6.844.000.000
1. Đầu tư vào công ty con	251		
2. Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	252	6.844.000.000	6.844.000.000
VI. Tài sản dài hạn khác	260	6.760.344.614	5.703.764.231
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	6.760.344.614	5.703.764.231
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270	2.360.489.690.110	2.285.373.146.179

NGUỒN VỐN			
C. NỢ PHẢI TRẢ	300	938.780.453.193	935.053.983.672
I. Nợ ngắn hạn	310	938.780.453.193	935.053.983.672
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	277.713.412.623	278.350.582.201
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	1.005.620.610	3.173.458.513
3. Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	313	33.341.052.512	15.628.764.935
4. Phải trả người lao động	314	156.930.094.460	80.886.709.943
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	39.062.875.952	35.507.051.045
6. Phải trả ngắn hạn khác	319	24.470.990.317	27.320.979.459
7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	399.660.802.264	490.776.004.653
8. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		
9. Quỹ khen thưởng phúc lợi	322	6.595.604.455	3.410.432.923
II. Nợ dài hạn	330		
D.VỐN CHỦ SỞ HỮU	400	1.421.709.236.917	1.350.319.162.507
I. Vốn chủ sở hữu	410	1.421.709.236.917	1.350.319.162.507
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	1.128.564.000.000	1.128.564.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a	1.128.564.000.000	1.128.564.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		
5. Cổ phiếu quỹ	415		
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		
8. Quỹ đầu tư phát triển	418	110.289.572.071	101.436.744.169
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420	15.342.262.775	15.342.262.775
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	167.513.402.071	104.976.155.563
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a	19.179.159.759	11.447.433.780
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b	148.334.242.312	93.528.721.783
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440	2.360.489.690.110	2.285.373.146.179

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TỔNG HỢP

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Mã chỉ tiêu	2023	2022
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	3.567.874.263.018	3.267.001.736.314
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	127.582.449.420	111.295.340.319
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01 - 02)	10	3.440.291.813.598	3.155.706.395.995
4. Giá vốn hàng bán	11	2.883.408.344.756	2.697.570.626.858
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ(20=10-11)	20	556.883.468.842	458.135.769.137
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	14.399.429.442	13.069.805.347
7. Chi phí tài chính	22	20.436.673.818	21.513.141.161
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23	17.434.200.284	18.406.159.839
8. Chi phí bán hàng	25	159.500.472.094	134.045.570.129
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	210.303.404.341	200.373.321.536
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh{30=20+(21-22) - (24+25)}	30	181.042.348.031	115.273.541.658
11. Thu nhập khác	31	6.996.712.323	4.845.939.111
12. Chi phí khác	32	1.723.264.964	954.631.753
13. Lợi nhuận khác(40=31-32)	40	5.273.447.359	3.891.307.358
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế(50=30+40)	50	186.315.795.390	119.164.849.016
16. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	37.777.553.078	25.457.327.233
17. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp(60=50-51-52)	60	148.538.242.312	93.707.521.783
19. Lãi cơ bản trên cổ phiếu(*)	70	1.184,55	748,54

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ TỔNG HỢP

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Mã chỉ tiêu	2023	2022
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh			
1. Lợi nhuận trước thuế	01	186.315.795.390	119.164.849.016
2. Điều chỉnh cho các khoản			
- Khấu hao TSCĐ	02	60.013.415.632	59.389.899.637
- Các khoản dự phòng	03	22.468.554.988	(1.397.737.560)
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái chưa thực hiện	04	(13.779.011)	(3.986.953)
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	(20.072.208.683)	(16.143.777.756)
- Chi phí lãi vay	06	17.434.200.284	18.823.149.067
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08	266.145.978.600	179.832.395.451
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09	330.345.945.546	(98.858.635.746)
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10	174.121.733.801	(261.126.291.912)
- Tăng, giảm các khoản phải trả (Không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	11	103.591.027.749	87.844.046.186
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12	(1.476.521.356)	(2.259.075.148)
- Tiền lãi vay đã trả	13	(17.590.351.302)	(18.406.159.839)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	14	(19.804.364.824)	(22.349.379.288)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	15		
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	16	(6.249.156.370)	(4.739.707.196)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	829.084.291.844	(140.062.807.492)
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư		0	0
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21	(69.454.428.880)	(43.379.941.546)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22	6.275.840.000	3.093.943.591
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23	(1.095.000.000.000)	(385.000.000.000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	450.000.000.000	700.000.000.000
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25	0	
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	14.784.567.880	12.247.497.390
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	(693.394.021.000)	286.961.499.435
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính		0	0
1. Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	33	2.128.982.445.492	2.179.243.958.036
2. Tiền chi trả nợ gốc vay	34	(2.220.097.647.881)	(2.230.960.330.455)

5. Tiền chi trả nợ thuê tài chính	35	0	0
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	(67.713.840.000)	(67.725.840.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	(158.829.042.389)	(119.442.212.419)
Lưu chuyển tiền thuần trong năm (50 = 20+30+40)	50	(23.138.771.545)	27.456.479.524
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	45.770.154.453	18.309.687.976
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61	13.779.011	3.986.953
Tiền và tương đương tiền cuối năm (70 = 50+60+61)	70	22.645.161.919	45.770.154.453

3. Báo cáo tài chính năm 2023 được kiểm toán được đăng tải trên Website Công ty:

<https://supelamthao.vn/>

Phủ Thọ, ngày 02 tháng 03 năm 2024

Nơi nhận:

- UBCK Nhà nước;
- Sở GD CK Hà Nội;
- Website Công ty;
- HĐQT, BKS, BTGD;
- Lưu: VT, TTK.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
TỔNG GIÁM ĐỐC



Phạm Thanh Tùng